

NGÀY Nay

NĂM THỨ NĂM—THỨ BÀY 25 MAI 1940—SỐ 209—GIÁ 0p12

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 80, DƯỜNG QUAN THÁNH—TÉL. 874



— Ông mang cân đi đâu đây?
— Tôi đi mua giấy in báo in sách đây.

LU'Ô'NG NGHI BỒ THẬN

LE - HUY - PHACH

Trong có 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận, đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rắc đầu, tiêu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vi uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm bại thận khi mà sinh ra đau lưng như bể, ủ tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rung tóc, uốt qui đầu... Có các bệnh kẽ trên đều dùng « Lu'ông nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cỗ tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi liệt dương, chắc như vậy! Lu'ông nghi bồ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp

dàn bà bắt điêu kinh

DÙNG THUỐC LÊ HUY PHÁCH HAY NHẤT

ĐIỀU KINH CHUNG NGỌC số 80 giá 1p50. Các bà có bệnh bắt điêu kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tim deu, có khi ra khí hư nữa. Trong người hàn thản mõi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ủ tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chung ngọc số 80 của Lê-huy Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm lục, tăng thêm vẻ đẹp.

thanh niên cứu khô hoàn

TRỊ TẬN GỐC CÁC BỆNH LẬU

Một thứ thuốc lâu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niêm hay mồi mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khô Hoàn số 70, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu, rồi sẽ biết.

Khắp các
tỉnh:
Trung,
Nam, Bắc
Ai - Lao,
Cao - mèn
có đại lý
của nhà
thuốc:

Lê huy phach

19 Bd GIA LONG
(hang gio) HANOI

Luthart

BÚNG TIẾNG
KÈU
ĐẸP
BỀN

Guitares
Banjos
Violons

Mandolines et
accessoires de
Lutherie
DƯƠNG THIỆU TƯỚC
57, Rue du Chanvre 57
— HANOI —

◆◆◆

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez
des chemises à col Baleiné
et Trubénisé chez votre
chemisier spécialiste

THUAN THANH LONG
15, Rue du Riz — Hanoi
Agent à Namdinh :
BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, Paul Bert
— Nam-dinh —

MỘI NHÀ CÓ MỘT CUỐN

VUA QUANG TRUNG

để chúng ta đọc những trận chiến tranh oanh liệt với
những người anh hùng cái thể của dân tộc ta. Lịch sử
tiểu thuyết do ông Phan-trần-Trúc soạn nhà in Lê
Cường Hanoi xuất bản, in gần xong giá 0p.50

LỐ' BƯÓ'C SANG NGANG

một tập thơ xưa nay chưa từng có, của nhà thi sĩ
Nguyễn-Bính nhà in Lê Cường in bằng gãy Offset
gần xong, giá 0p.50

LAN HỮU

Một cuốn tiểu thuyết tình đã được khắp các ban thanh niên tên
tiến hoan nghênh, lại được cả các gia đình huy còn theo khuôn
phép cũ, cũng thi nhau mua cho con cháu đọc, tiểu thuyết của
ông NHƯ QUÝNG-TỔNG: Một nhà văn, một nhà chính trị đã được
quốc dân yêu mến từ lâu và nhớ mong mãi cho tới nay.
Lan - Hữu, đã có bán khắp các nơi giá 0p.50. Mandat mua
sách gửi cho Lê Cường 96 route de Hué Hanoi.

Soir de
Capri

48, FERBLANTIER
◆ HANOI ◆

◆◆◆

Muốn dùng

gõ nghệ

NÉN HỎI:

Dinh v Tuong

Bén-Thuy

Téléphone 14

Mua các thứ tem cũ

Đóng giấu rồi. To và nhỏ. Giá từ 1p00 đến 40,00 một trăm cái
Biên thư: M. N. K. Hoàn village
Yen Phu près Hanoi.

BỆNH

DI-TINH

trị khỏi được không?

Người ta nói nhiều về bệnh Di-Tinh lâm, khỏi phai nhắc nữa, các bạn cũng biết hình trạng và những tai hại của bệnh ấy làm cản cỗi không biết bao nhiêu đời của thanh niên.

Tuy nguy hiểm, nhưng không phải là không thể trị.

Nâng tập thể dục, sống ngoài ánh sáng, tránh những điều quá kích thích đến dục tình, ăn uống điều độ, là phương pháp trị bệnh Di-Tinh tốt nhất.

Ngoài ra các bạn cũng nên biết rằng có tập thể dục mà còn uống thuốc Cố-tinh Ich-tho hoàn mỗi ngày, thì cái kết quả còn mau le hơn nữa.

Dùng thuốc Cố-tinh Ich-tho hoàn, các bạn được chắc chắn bệnh Mông tinh được mau, và nếu bệnh nặng đến Di-tinh hay Hươt tinh, dùng nhiều lầm trong 5 hộp là thật mạnh. Cái hay của Cố-tinh Ich-tho là ở chỗ bình không bao giờ trở lại. Một hộp 1p00.

Có bán khắp nơi và tại nhà thuốc:

Võ định Dân

Chợ-lớn, Saigon,
Pnom-Pênh

VAN HOA

8, Cantonais, Hanoi

DOCTEUR

NG. MANH THAN

CLINIQUE ET MATERNITÉ
CABINET MÉDICAL

49-51 Avenue du Grand-Bouddha
Téléphone 830

Médecine générale et infantile
Dermato - vénérologie

Rayons X — Rayons U. — V et I-R
Diathermie — Ondes Courtes
Courants Galvano — Faradiques

CONSULTATIONS

Matin : 8h. à 11h.

Soir : 3h. à 6h.

quần áo trẻ con VINH - LONG

53 rue de la Citadelle Hanoi

1940

KIỂU MỚI

MÙA HÈ

BẢN BUÔN
BẢN LỀ



HÔM NAY EM VẪN ĐI CHƠI VỚI ANH ĐƯỢC !

— Ủa ? Bữa nay là ngày hành-kinh của em mà !
— Vắng ! Nhưng em đã có ...ong trước 1 hộp BACH-YÉN-HOÀN rồi. May mắn hành-kinh trước kia anh thấy em khờ sờ chịu ôn lạnh cả ngày, hay những trán nhức đầu, cùng những con đau bụng kinh bồn, là bởi em chưa biết thuốc ấy.

— Nay giờ thi em không còn lo ngại ngày hành-kinh nữa. Ngày ấy đối với em là một sự thường.

— Thảo nào anh trông em vui vẻ quá !

— Vâng, em còn trước ao rỗng, nếu các bạn gái được biết như em, thi cái ngày lo sợ nhất của người dân bá áy, sẽ thành ngày khỉ g đang sợ tí nào cả.

— Bởi sẽ đẹp, và đẹp hơn nữa có phải không anh ?

BÀ-H-YÉN-HOÀN LÀ BẢN QUÝ CỦA KHÁCH ĐÀI-GƯƠNG
(1 HỘP 1p.00)

Bán tại nhà thuốc **VO-DINH-DAN** 323 Marins
Cholon, Saigon. Pnom-pênh.

VAN-HOA N° 8 Rue des Cantonais — HANOI



CABINET D'ARCHITECTE

LUYỆN, TIẾP, ĐỨC

42 Borgnis Desbordes, Hanoi

Téléphone : 679

Ouverture

LE SAMEDI

14 OCTOBRE

1939

CABINET PROPHYLACTIQUE

du docteur HY

Ancien Interne de l'Hôpital
St Lazare de Paris

Spécialiste des ma-
ladies vénériennes

Ouverture en per-
manence la nuit de
22 heures à 6 heures
du matin

**POUR tous soins
préventifs contre les maladies
♦ vénériennes ♦**

(Để phòng bệnh hoa-liễu)

N. 2 — RUELLE HỘI-VŨ

CHỈ GIỮM

AI MẮC BỆNH LAO

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khạc khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng, mồi thối, bệnh nhơn có khứ bị thành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc già truyền của cụ TRỊNH HẢI LONG (nội tò ông đốc học Hao). Thuốc đã cứu đằng muôn ngàn người. Có 2 thứ: thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRỊNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole
Villa n° 110 rue Vassoigne
Tân Định, Saigon

Docteur

CAO XUÂN CẨM

de la Faculté de Paris. Ancien Médecin
Chargé de l'Institut antivénérien de Hué
Giúp đỡ mọi bệnh. Chuyên-trị
Nội - thương và bệnh Hoa-liễu

Khám bệnh tại :

153 Henri d'Orléans — HANOI
(Phố Cửa Đông, cạnh hôi Hợp-Thiện)
có phòng điều trị bệnh

Sách :

Nói chuyện nuôi con

bán tại hiệu Thuỷ Ký 98 Hàng
Gai (Rue du Chan're), — Hanoi
Giá 0p35 một quyển

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RU'O'U

Cao bồ-cốt, tặc-kè, Sâm, Nhung, Tâm gừng cây giàu, cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đồng-trùng-ha-thảo, và nhiều vị thuốc bù qui giá theo trọng bài thuốc Trưởng-Sinh Gia-truyền chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngon tuyệt trần, không có rượu thuốc, rượu bồ-nào ngọt bằng. Uống rượu này ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bèu tri, nhớ lâu, bồ-tinh, sinh huyết, nhan sắc quang nhuận, trả được các tật bệnh, suối đời mạnh khỏe, trả mău không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trưởng-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau như kè dưới đây uống rượu ngâm bánh Trưởng-Sinh này đều khỏi cả : Những người đau mót khói, các bà sau khi mót sinh nở, người ở nơi nước đât, người bị bệnh ngã nước, bệnh phong tích, bệnh ho, hen, suyễn, bệnh thở, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng con mắt cũng vàng) bệnh tê thấp, bệnh nhứ xương, bệnh ăn không tiêu, ngủ không được, bệnh di tinh, mộng tinh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các ông già hợp yếu, các bà huyết xaux, kinh không đều, ra khí hư, những người đái tiện không đều, nước tiểu không trong, uống rượu ngâm bánh Trưởng-Sinh này đều khỏi cả.

CÁC DUNG : Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35) ngâm thành 1 chai (litre) trong một ngày là đủ g được. Mỗi chai rượu bồ này đáng giá 3p.00, uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc nhất thời. Nếu muốn đặc, muốn tốt, ngâm thật nì iêu bánh thuốc, il rượu, sẽ thành một thứ rượu khai vị (opératif) rất q i để uống trước khú ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bồ, mà lại có dù súc trù được các bệnh nưa đã kẽ trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để uống được nhiều kh ng say, không mệt, không bốc nhức đầu thì ngâm thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phu lão ấu và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bồ bao sáp di. Xin nhận kỹ hiệu phạt 12 tay, có chánh phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khé.

NHÀ THUỐC HỒNG-KHÉ

Tổng-cục tài 88 Boute de Illoé (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại lý các nơi, là một nhà thuốc có danh tiếng của người Việt-Nam đã được thưởng Lời khen và bằng cấp ban khen. Nhà thuốc Hồng-Khé xin nhận ký hiệu biện pháp 12 tay có chánh phủ chứng nhận kěo lamination giả. Có biển sách Gia-dinh Y-dược và Hoa-Nam-đi-đi (đi-đi lanh hóa g'oo-nan).

Tuần lễ... tu' tu'

của TÔ-TƯ

Tự tử chết

Thái bình — Bị chồng ngờ có ngoại tình, Nguyễn Thị Nhã tự tử bằng thuốc phiện đấm thanh.

Vĩnh yên — Chán việc gia đình Nguyễn Văn Điện treo cổ trên cây đa tự tử.

Hà Đông — Sốt rét không khỏi, Nguyễn Văn Đàn thắt cổ tự tử.

Không nói cớ gi, Nguyễn Thị Dần cũng thắt cổ tự tử.

Hải Dương — Giận chồng cưới vợ lẽ, giữa tiệc cưới, Bùi Thị Tuyết thắt cổ tự tử?

Tự tử không chết

Hải Dương — Lê Thị Hảo, ả đảo, uất vì tình nhân bạc bẽo, nhảy lùm xuống sông tự tử; chẳng may bị hai người lái trè lướt ở thuyền ngay đây cứu được.

Phontiou (Lào) — Lê Thị Kiên giận chồng bắt quả tang ngoại tình, uống rượu say cát đầu vù tự tử, nhưng không chết được; cái tay làm sao ấy cát không cần thận.

Phủ Lý — Trưởng bà Năng bị dội lên Huyện về việc bán ruộng giả mạo: uống rượu thực nhiều, rồi dập phẳng đầu vào cửa Huyện tự tử. Sau khi tự tử anh ta còn nói được như người say rượu. Đã khiêng vào nhà thương để già rượu.

Hanoi — Nguyễn-khắc-Chung thắt vong uống thuốc phiện hòa với rượu tự tử. Rượu ngon quên chết, người thắt vong say lúi, và còn hi vọng sống được. Đã mang xuống nhà thương Robin rùa ruột.

Không tự tử

Hanoi — Khách lai Hoàng Đường điên nên tin mình trúng số một vạn bạc, sướng quá toan tự tử trước cửa nhà mình. Vì vậy không chết.

Nên tự tử

Hưng Yên — Hồi đầu năm kỵ mùng xã Quế Lâm ức vì Đinh-văn Đức bỗ chết chỉ chôn cất cần thận thôi, không mời dân làng nhám thịt, xối rượu, bèn họp lai gáy sự đánh tang gia nhiều người bị thương. Tuần lễ tự tử này, muốn thấy những sự tự tử có ý thức, người ta mong mấy ông ký nát đá lăn lượn tự tử quách cả di. Tiên lâm cho dân ít tiền. Thứ nhất chính cho mấy ông ký nát sẽ lăn lượn được dịp chén cỗ đám ma của nhau.

TÔ-TƯ



CHUYÈN XA



Điên

NGÀY còn nhỏ tôi được người dì dạy từ già kè cho nghe hai câu chuyện về xô số mà tôi đã tin ngay là có thực và tới nay tôi vẫn chưa phân biệt là thực hay hư. Câu chuyện thứ nhất:

Một người một hôm bỗng bị bắt giam vào ngục tối. Anh chàng buồn phiền, khóc sobs, nhất là không hiểu vì duyên cớ gì mà mình bị giam. Sau một tuần lễ bị đánh đập, bị đao rat, bị nhục nhã, đến nỗi sinh chàng mong mỏi được chết cho thoát nợ đời, người ta mời bảo cho anh chàng biết rằng anh ta trúng số độc đắc. Cái sung sướng ấy chỉ đủ khiến được anh chàng quên hết nỗi khổ thống về thể chất và tinh thần, nghĩa là trở nên một người bình thường.

Câu chuyện thứ hai có nhiều thú vị hơn.

Một anh chàng đứng tựa lan can trên gác nhìn xuống đường mong ngóng. Anh ta đã cho người nhà đi dọc uộc xô số, và không rõ có tâm linh báo cho anh ta biết trước hay sao, mà anh ta bỗn khoan tháp thóm chờ đợi tin mừng.

Người nhà anh ta về. Thoáng trông thấy tận dãy xa, anh ta cất tiếng hỏi:

— Thế nào?

Người kia hốt ho hốt hải chạy lại khen anh ta tái mặt di, và run cầm cập hỏi dồn:

— Thế nào? thế nào?

— Bẩm or, bẩm, ông trung số độc đắc!

Một cảnh đầy hoa nở, đầy chim hót, đầy gái đẹp hát múa, đầy tiệc yến linh đình vui hiện ra trước mắt anh chàng. Một mỹ nhân đưa tay ra đón anh ta vào tiệc, anh ta bước theo và bước từ trên gác xuống đường, vỡ so chết tươi.

Người đầy từ già kết luận bảo tôi:

— Vì câu chuyện ấy đã xảy ra nên mới có câu chuyện bắt giam.

Ai không tưởng đó là những câu chuyện cổ tích do một tri thức nhiều tưởng tượng nghĩ ra. Nhưng kỳ xô số vừa rồi, cả có người hóa điên vì trúng số một vạn đó ư? Ấy là mới trúng số một vạn. Nếu trúng tam vạn thì vị tất đã điên, mà còn sướng quá đến chết cũng chưa biết chừng.

Nhưng anh chàng ấy điên, là điên khôn. Điên để tự giam mình vào sở Cảnh: Có lẽ anh ta nhớ tới câu chuyện bắt giam trên kia, nên tự bắt giam mình để tránh cái chết vì sung sướng. Phiền một nỗi hơi muộn: đã điên mất rồi.

K. H.

Hanoi...

36 PHỐ

TÔI đã toàn chấm hết cái bài nói về quà bún, thì một bà — hẳn cũng là một người sành ăn — đến trách rằng: anh nói đến quà bún mà quên không nói đến quà bún bung thì hẳn là một sự bất công. Vì bún bung là một thứ quà ngon lắm, mà lại là một thứ quà rất annam.

Tôi biêt đồng tình, và vội vàng bồ vào chỗ khuyết điểm ấy, để khỏi phụ lòng những bà sành ăn bún, và khỏi phụ công những cô hàng sớm gánh nồi bún nóng đi rao khắp phố phường. Tôi còn nhớ rõ trên đầu lưỡi, như một lướt ròng minh nhẹ, cái vị đậm ngọt và hơi ngọt của những miếng dọc sơn hà. Cái thứ rau này, sao mà đi với bún thế! tựa như trời sinh ra để nấu bún, và cái hòa hợp dịp dâng không ở đâu là không có trong một ac phẩm văn chương cũng như trong một nồi bún nấu khéo.

Cây sơn hà (cây mùng) vốn là một giống tựa như cây khoai, mà lát to, cùi thì nhô và tròn như quả trứng, luộc lên ăn cũng ngon. Roc cây, người ta tước vỏ và chẻ nhô, nǎn kỹ cho rõ nhữ. Một vài miếng dầu mầu sườn đã lấy nước ngọt, một ít nghệ đẽ ruộm cái thức ăn ấy một màu, vàng đậm ấm như màu vàng của dáng chiều những ngà mùa hạ. Thêm đậm quả cà chua đỏ, một vài miếng du đủ sắt vuông, màu trong mờ như ngọc quý. Chừng ấy thứ mà có sợi bún trắng vắt qua, như cái giây liên lạc những thức thật xa nhau, mà vì sự

sành ăn của loài người bỗng chốc nén gân guốc. Thế là bát bún bung không bao nhiêu vị, điềm lẩn cho nhanh như các tiếng của một bản đàn. Nếu ngài lại thích ăn cay nữa, thì máy nhất quả ớt chi thiền, đủ khiến cho vị quà thêm cái nóng rực rõ và thắm mùi của những gai vị lạ nơi Ấn Độ.

Bún sườn và canh bún.

Lại một vị khác hẳn, ấy là hai thứ bún sườn và canh bún. Bún sườn thì hiền lành thôi, vẻ sắc sảo chẳng có gì. Cứ quý hò nước cho ngọt bún cho rέo là được rồi. Người ta ăn bún sườn cũng như đọc nhữ ghiền thuyết ngôn ngữ, thích thôi chứ không đam mê. Không có người ghét, nhưng cũng không có người tha thiết quá. Cái gì cũng ở nửa chừng.

Canh bún thì đã cao hơn một bậc: vì có rau cần sành và gắt, và nhất là có cá rô con, lạng từng miếng một (cũng có nơi nấu với cải, nhưng không ngon bằng). Thịt rô rέo đem lại cho thức ăn một vị đậm ngọt khác thường, không biêt lành, bởi vì chỉ ngọt trong một độ nào đó, khiến người ăn có cái cảm tưởng đi gần một vị ghê lợm, ở đầu này và ở đầu kia, và bấy giờ, càng khiến cho thức quà thêm ngon hơn, có cái ngon của sự chênh vênh và lo

XA GẦN

Tự tú

SAO đó nay nhiều người tự tử thế ! Xem báo hằng ngày chẳng mấy hôm là không thấy một vài việc tự tử. Não uống thuốc phiện dấm thanh tự tử vì nghèo túng quá, thắt cổ tự tử vì ốm chùng tê bắc, não dâm đầu vào xe lửa tự tử vì uất ức về chuyện gia đình; não anh chị ôm nhau dâm đầu xuống sông tự tử vì yêu nhau mà không lấy được nhau; não cặp uyên ương kia tự tử sau những ngày sung sướng hoàn toàn sống trên bãi biển Đồ-Son. I lại một anh chàng bắt chước lối harakiri của người Nhật mồ hôi bụng rút ruột ra tự tử mới ngông nứa chứ !

Ngông thi có ngông thực nhưng cái duyên có tự tử vẫn làm thường. Chẳng qua cũng vì bệnh tài đau đớn mà muôn thoát nợ đời.

Đến như cái duyên có tự tử của chí Ng; yễn Thị Vinh thi thực ngộ nghĩnh. Chí Vinh bán hàng rong ở ngoài bãi lấp Tống được hơn một năm thì hai bên bỏ nhau, vì Vinh nói bị Tống «tống» tiền dữ quá không chịu nổi. Ai chẳng tưởng bỏ nhau như thế là xong, là hết tình, hết chuyện. Nhưng không. Một hôm Vinh gặp Tống, đôi bên sinh sự cãi



nha, đánh nhau. Gánh hàng của Vinh bị Tống đập phá, hé là Vinh bực tức mua rượu uống cho thêm hăng hái rồi ra phố Leblanc lấy gác lưng thất cõi tự tử. May mà lúc đó có một viên cảnh sát đi qua cứu thoát không thì đã mất mạng rồi còn gì.

Người ta đánh minh thi kiện người ta, chử sao lại tự tử ? Hay không muốn mang tiếng kiện chồng nêu chết đi cho rảnh ? Nhưng đôi bên bô nhau rồi thì còn linh nghĩa gì nữa.

Song sự lạ chưa phải ở chỗ đó. Sự lạ ở chỗ ; hai đến phố Leblanc mới thắt cổ được. Mà lại chờ cho lúc một viên cảnh sát đi qua mới khởi sự. Có lẽ ở phố Leblanc có một cái cây khiến người ta dễ tự tử và dễ được cứu sống? Nếu quả thực thế thì rõ có ngày cái cặp uyên ương tự tử «hụt» ở Đồ sơn sẽ rủ nhau tìm đến, khi họ lại gặp may mắn có một đứa con thứ hai,

K. H.

Cải chính

Trong bài «Văn chuyện cải lay» số trước, giòng 36, 37 : *đau có phải là chỗ ta có quyền nói, ta cũng không nên nói đến, xin đọc là : đau có phải là chỗ ta có quyền nói đến.*

hang thường, hồi rể chỉ có mười hai xu một chục, nhưng bà mợ lấy ở lò ra và ú khéo khiến bao giờ cũng nóng.

Chả có hai thứ: chả lớn và chả bò, thứ sau này diêm thêm cái vị thia là. Bà cũng bò lò cho mờ chảy, và cũng giữ nóng như bánh tây. Cái nóng nó cặp lấy cái nóng kia, gầy thêm chút muối tiêu để sẵn trong một cái lọ, thành một thứ quà vừa rẻ, vừa chắc bụng, vừa ngọt. Ba cái lợ mì những người nghiện biết thường thức lầm.

Bà bàng đã trở nên giàu. Nhưng mỗi buổi tối, ăn vận vẫn xuềnh xoảng như cũ, bà vẫn đội cái thúng quà đi bán, và vẫn cất cái tiếng rao lật lùng kia.

Bèm khuya nứa.. ở các con đường vắng, một bóng người lùi thủi đi, một chầm lùa nhỏ lung l.y theo từng bước. Chậm chạp, và thong thả, bác hàng quâ di nhẹ như chân ma, thỉnh thoảng cất lên một tiếng rao khe khẽ, ngắn, chóng chìm vào quang tối. Giày giò.. giày giò..

Tiếng rao buồn thảm, yếu ớt, và uể oải như hàn một mối thất vọng không cùng. Cái đời tối tăm ấy, ở những các đường phố xa, hẻo lánh, như không còn mong mỏi chút gì. Cả cái thức quà của bác ta cũng vậy: mấy khoanh giò nguội, mấy chiếc bánh giò chua, ăn lạnh như sương trên mồ người chết. Cho nên bác cứ đi như thế, lẩn lút ở các ngõ tối đêm khuya, chả mong bán được mà cũng chả mong ế, lặng lẽ và chán nản như một linh hồn có tội..

T. L.

của THẠCH-LAM
PHƯỜNG

sợ.. Thực vậy : canh bún đè người thi tanh, mà đun già nóng quá thi nồng ruồng. Ấy chả lúc nóng vừa độ miệng, ăn phải bà suýt soa. Và người ta cho hồ tiêu vào, đè thêm cái cay nóng có mực thước.

«Mìn pào» và «Giấy giò..»

Bánh tây chả là một thức quà rất thường, và cũng chẳng lấy gì làm ngon lẩm. Ấy thế mà có một người đã khiến cho nó thành một thức quà rất chạy, nhờ vì nó mà bà ta — người ta — là một người dân bà — trở nên giàu có, tậu nhà gạch đẽ ở và cho thuê.

Cứ quãng từ chín mươi giờ, có khi khuya hơn nữa, lúc trong các sòng bạc, các người đánh bài có thua cay, — lúc trong các tiệm hút, cái điện lầu đã có khi nóng sáu là giờ bà hàng ấy đợi thung di rao. Những khách ăn quen đã có ý chờ đợi : họ đợi nghe cái tiếng rao kỳ lạ của bà, một tiếng rao đặc biệt, nếu không là người tò mò chơi khoya thì không ai hiểu. Cứ rao nguyên là một tràng tiếng Tàu (Quảng Đông) bà nói với một cái giọng riêng. «Lầu sòng, lầu bài, dầu sực mìn pào mầu?» — «Gác trên, gác dưới có ăn bánh tây không?»

Bánh tây của bà cũng chỉ là bánh

Thể dục và Thể thao

Về sự ích lợi của Thể dục và Thể thao, bây giờ tưởng không còn cần phải nói đến nữa. Về cái sức mạnh tinh thần của thể dục, một thí dụ rõ rệt và rõ rờ : Ai cũng biết nước Tiệp-Khắc, sở dĩ khôi phục lại được nền độc lập sau hồi Âu chiến 14 - 18, một phần lớn là nhờ về hội thể dục «Les Sokols», một hội gồm hàng vạn thanh niên cả nam nữ trong nước. Những thanh niên Tiệp đã nâng tinh thần của thể dục lên cái trình độ cao nhất. Vào sân vận động, họ tập cái khác nữa hơn là chỉ luyện thân thể: họ tập những đức tính cần cho một người: kỷ luật, thân ái, tư trọng và danh dự.

Ở bên ta, Thể dục hãy còn ở vào một trình độ bắt đầu và hồn đòn; còn Thể thao, thì chỉ như làn sóng, từng lúc một, lên cao rồi lại đồ xuống mà tan đi. Chẳng có cái gì được bền lâu. Từ quần vợt, đến đá bóng, bơi lội, điền kinh, đều chỉ có một thời, sau đó rồi mất.

Quần vợt thi đấu dành, vì đó là một môn thể thao đắt tiền, khó làm cho thành bình dân và phổ thông được. Nhưng còn những môn khác ?

Sự mong manh ấy có nhiều cớ. Không có sân vận động thích hợp, không có những cuộc gặp gỡ lá với nước ngoài, không có lò chur và xếp đặt v.v... Thể thao ở bên mình tự nó không đủ cho nó, và chịu ảnh hưởng những việc xảy ra không liên lạc gì đến nó. Nhưng có lẽ còn một cớ nữa: người minh chưa biếu đợc hết cái lợi của thể dục và thể thao, và trong đời, dành cho hai thứ ấy một phần ít quan trọng lắm.

Một việc hiền nhiên, mà nếu nghĩ kỹ đến, chúng ta phải lấy làm ngạc nhiên và buồn rầu : là trường Trung học Bảo hộ — trước kia là trường Bưởi —, ở ngay bên cạnh bờ Tây, một địa thế rất tiện lợi, mà từ xưa tới nay không có lấy một ban bờ lội hay một ban bờ thuyền. Thật không thể tưởng tượng được. Nếu ta sớm biết chủ trọng vào Thể thao, cũng như đã biết chủ trọng vào sự học mà để đi thi, thi

ít ra cuộc đua thuyền và đua bơi của trường Bưởi với trường Sư Phạm chẳng hạn, bây giờ đã là một cuộc vui long trọng hàng năm, có hàng vạn người dự. Bố mẹ, anh em các học sinh, các người thích thể thao trong thành phố, các người nhà què ở tận xa đến, để cõi vỗ cho đội thuyền mà mình thích. Và người ta sẽ thấy, trong ngày hội ấy, các thiếu nữ và các thiếu niên mang hay deo dấu hiệu màu cờ của hai bên. Một hội trẻ, đẹp, chừng tó cái vui sướng vì khỏe mạnh và phấn đấu.

Cũng vậy, những biến diệu thể thao của các sinh viên Đại học rất là hiếm: một vài buổi đá bóng thể thao. Nói thật, chúng tôi thích trường Đại học nên lên vài cái kỷ lục rực rỡ về điền kinh, hơn là một vài cái mảnh bằng về học vấn.

Không phải là sự học vấn nên sao nhang đâu, không ai nói đến việc ấy. Nhưng chúng ta muốn hai cái cùng đi đôi, và người học sinh có một quan niệm rộng rãi và hoạt động hơn về sự học. Cỏ người sẽ bảo rằng, vì nghèo, nên vào học là phải nghĩ cách kiếm tiền rồi. Nghĩ cách kiếm tiền, phải, nhưng mà không phải nghĩ ngay từ lúc đi học cho đến lúc ra, và chưa ai thấy sự luyện tập thân thể làm trở ngại cho việc dài bằng cấp. Dẫu sao, trong thể thao và thể dục, có một sự luyện tập để chống chơi với đời đầy đủ và vững trãi hơn sự học trong sách.

Cái tinh thần thể thao của Oxford, Cambridge ở Anh, của Harvard ở Mỹ, đối với hai nước ấy thật quý hơn cái châm học, một cái tinh hoa riêng nhau đây mà những đức tính tốt đẹp lưu truyền và bền vững.

Khi nào chúng ta thấy cần phải có thứ ấy ? Hiện giờ thể thao của mình còn lại chút đá bóng; và phương pháp luyện tập còn Hướng-dạo và Quản-trợ Thanh-Niên. Hướng-dạo thì còn cần phải bình dân và rộng rãi hơn nữa, còn Quản-trợ Thanh-Niên thì chỉ mới có nghề nói đến.

Thiện-Sĩ

SÁCH HỒNG

LOẠI SÁCH CHO TRẺ EM

Giá độc nhất 0p10

MOI RA CUON SO 3

CUON SACH

của THẠCH-LAM

nhac lai :

cuốn số 1 : Ông Đồ Bé của KHÁI - HUNG
(mới in lại)

cuốn số 2 : Con Cá Thần của HOÀNG - ĐẠO

ĐƠN NAY

TIN VĂN... VĂN cua LÊ TA

Sự cố gắng của báo Đông-Pháp càng ngày càng rõ rệt. Bởi vậy người ta càng được thấy rõ rệt sự ngớ ngẩn hiện hình.

Nó hiện hình trên các phụ trương báo đã dành. Nó còn hiện hình trên các mục văn có hoặc mờ.

Chưa bao giờ sự ngớ ngẩn được người ta săn sóc đến một cách chăm chỉ như thế. Người ta tö chúc, ủng hộ, khuêch sung nó.

Cũng như ông Huynh Hoang đã khuêch sung triết lý sức mạnh ngày nay.

Trước kia, một tháng chỉ dám ba lần Đông-Pháp ra trang phụ-nữ để chiều cái-tinh hay nói của đàn bà.

Thế cũng đủ để tai lảng dieng lầm lầm rồi.

Bây giờ, phụ-nữ tiến bước hơn. Nghĩa là cả tiếng hơn.

Đông-Pháp/hiện mở ra mục Phụ-Nữ hằng ngày, để cho sự lâm lỗi của đàn bà được thỏa mãn.

Người ta đem đủ các thứ chuyện ra đây để nói, để bàn, để tán, nào việc nhà, việc nước, việc hàng xóm, chuyện tâm sự, nhưng rút cục chẳng chuyện gì ra chuyện gi,

Và chẳng được tích-sự gi.

Có chứ!
Cũng ó một tích sự rõ rệt và tai hại vô cùng.

Các bạn chưa đoán ra ư?
Đó chính là cái tai hại đã nổi tiếng trong câu tục ngữ: *Đàn ông róng miệng thì tài, đàn bà róng miệng...* (trên kia tôi đã nói).

Khi đàn bà nói...
Ta có thể lấy câu ấy viết một quyển sách từ đến trăm nghĩa sự tai hại ở đời.

Cho nên nói đến đàn bà, ta cũng nên coi chừng.

Kéo họ nói lại.

Chàng Thiện-sĩ nhà này vô tình không biết thế.

Chàng ta thấy tôm tép nó nhảy nhiều trên bạn má đào.

Nghĩa là Thiện-sĩ thấy có người đàn bà nói nhiều trong một cơ quan nói nhieu của họ: báo Đàn-bà.

Đa ngôn (và nhất là đàn-bà đa ngôn) tất nhiên thành da quá!

(Đa quá đay, xin hiểu ngầm là nói sai be bét, chẳng ra đâu vào đâu.)

Thiện-sĩ thấy vậy liền nói mát.

Và sự mát mẻ ấy đã chạm đến ý của nǚ đồng nghiệp...

Và khi đã chạm ý, đàn-bà trong Đàn-bà liền nói.

Và « khi đàn-bà nói » thi... (xin xem những sự tai hại từ trước và cả dưới đây.)

Những tai hại dưới đây chưa bắn

đã thành được một cuốn sách lớn.
Nhưng cũng đủ để ta chia ra dăm ba hồi.

Hồi thứ nhất: cái mục trong Đàn-bà số 56 ra ngày 17 mai.

Đây này.

Những chuyện

Ngộ nghĩnh

Những chuyện.. ngộ nghĩnh?

Thế ra Đàn-bà cho những chuyện ngộ nghĩnh là những chuyện « dôi-cô »?

Vì quá thực, đem hết tài quan sát để ngầm bức vẽ kia ai ai cũng phải sợ mà nhận rằng người đàn-bà của Đàn-bà đang sỉ sói một cách oanh liệt.

Sự rỗng miếng, sự cản tiếng và sự rỗng miếng cản tiếng của một mỹ nhân thừa sức khỏe, được bợa sỉ vẽ ra bằng nét bút linh hoạt và thành thử.. đáng hãi hùng.

Không còn cách nào khéo hơn và đúng hơn Đề phô diễn sự chuyên trò (cho cả chuyện trò ngộ nghĩnh) của Phụ-nữ.

Đến cái tai hại hồi thứ hai.

Dưới mục « Những truyện ngộ nghĩnh » đáng sợ kia, Đàn-bà nhắc đến những lời nói mắng của Thiên-sĩ; Đàn-bà kêu Trời lên, vì thấy Thiên-sĩ nói là không hiểu được sự lung tung nó luân quẩn trong một vùng tối ẩm dày đặc; đó là (xén nói vụng dày với các bạn) những lùi tưởng trong bài báo của Đàn-bà.

Thế rồi Đàn-Bà nói mắng lại chàng Thiên-sĩ nhà này. Và « nói mắng » đây, xin hiểu là nói những lời gắt không ra gắt, chua chát ra chua, nó bối rối, nó lúng túng, nó lung tung, và — tai hại hơn — nó vẫn ở trong một vùng tối dày đặc.

Nói mắng rồi Đàn-bà nói bõn. Nghĩa là Đàn-bà nói nữa — cũng trào phúng nữa kia đấy! — và ta giờ tới sự tai hại hồi thứ ba.

Hồi này chia ra hai tiêu-tiết. Thứ nhất: nǚ bằng lời nói; thứ hai: nǚ bằng tranh.

(Xem tiếp trang 18)

LUYỆN TẬP THÂN THỂ

CHỈ hiểu rằng Vận động có ích và tin chắc chắn rằng sự luyện tập thân thể hằng ngày rất cần thiết để giữ gìn sức khỏe, vẫn chưa hẳn là đủ. Điều cần nhất là ngày ngày ta phải có can đảm bắt cái thân thể của ta nó vận động chuyên cần.

Song, ta phải luyện tập thế nào?

Mới nghe hai chữ « Luyện Tập » tôi chắc ráng một số động trong các ngài tắt ngãy gay đến những ngôn ngữ dán dán, tưởng tượng ngay đến những bài võ xiên quất, bat tuy và mờ màng đến những bức anh hùng sức địch muôn người trong Tiểu thuyết như Triệu Tử, Quai Công, hoặc Bé H Thanh, Lô ão Hồ v. v...

Sự thực thì luyện tập thân thể không phải là bao giờ cũng phải học đến vô nghệ, quyền thuật và phải lặn lội mãi nhiều năm hóng chui vào rừng sâu, hoặc lên núi cao để tìm thầy học đạo. Ở vào thời đại văn minh bây giờ, vô nghệ không hẳn là hoàn toàn vô ích, song cũng chẳng còn được thiết dụng như ngày xưa; vậy thì sự luyện tập thân thể chỉ còn có cái mục đích là tìm những phương pháp dễ dín, giản dị có thể luôn luôn giữ cho thân thể một cái sức khỏe hoàn toàn với vài điều kiện chính để áp dụng trong cuộc sống hàng ngày.

Người Việt-Nam ta ngày xưa, ngoài các môn võ nghệ ra, có một phương pháp nào để lập luyện thân thể và giữ gìn sức khỏe không? Tôi chưa từng được nghe nói lời, nhưng cũng chưa chắc hẳn là không. Song, gần một hé kỷ nay, bắt cứ về phương diện nào, đồng bào ta cũng chịu ảnh hưởng của chúa Âu rất nhiều. Vậy thì có một cái giá trị nhất là về vấn đề luyện tập thân thể.



ta cũng lai theo gót người Âu nốt; và muốn săn sóc đến sức khỏe, ta chủ việc tập theo các phương pháp vận động đang thịnh hành ở trên thế giới.

Về phương diện luyện tập thân thể cũng như về phương diện luyện tập trí não, người Âu đều chia ra làm ba thời kỳ: sơ-dâng, trung-dâng và cao-dâng.

Ở thời kỳ sơ-dâng, sự luyện tập có cái mục đích làm cho các cơ quan trong người dư cựng tráng để có một sức khỏe hoàn toàn; và làn cho toàn thân thể được ôn nang cẩn đối, nhịp nhàng và đều đặn.

Ở thời kỳ trung-dâng, mục đích của sự vận động là huấn luyện thân thể theo những điều thiết dụng trong cuộc đời như chạy, nhảy, ném ta, leo giày, leo trèo, v.v. .. để những lúc cần dùng đến thân thể có thể hoạt động một cách nhẹ nhàng dễ dãi, chứ không ngượng ngáp, khó khăn.

Còn ở thời kỳ cao-dâng, sự luyện tập lại có một cái mục đích khác hẳn, là huấn luyện thân thể theo một phương pháp thực hành bằng cách đem những nết hay tính lối của thân thể, áp dụng trong những cột tranh đấu để cho người ta làm q'en với những sự khó khăn nguy hiểm của sự sinh tồn và để làm nồng nở ra những tính lối như nghị lực, trí quyết đoán, sự hồn nhiên, tính trọng kỹ luật, v.v.

Xem như vậy, thì muốn có những kết quả mỹ mãn và tránh những tai nạn bất ngờ, sự luyện hán-thể cũng phải thử nghiệm cho đúng phép chứ không thể làm cầu thủ, gấp sao hoang vội được. Nếu thế ghê là trút khí muôn tranh đấu, ga h đưa, điều cần nhất là phải có những điều kiện chính của một chiến-sĩ. Và trước khi muôn học nhảy cao, chạy cho nhanh, em ta cho xa, vùi lõi, bơi lội cho tài, thì điều cần nhất là phải lập lâm sao cho các cơ quan trong người được cường tráng và hình thể được nở nang cân đối, nhịp nhàng trước hết.

Kỳ sau tôi sẽ nói: trong sự luyện tập thân thể, người Pháp gọi riêng những thời kỳ sơ-dâng, trung-dâng, và cao-dâng bằng nhau ghen gì; và sự lầm lẫn lớn của phần nhiều thanh niên ta trong mọi môn vận động.

N. H. VY

Pour la beauté et la santé de vos cheveux

BRILLANTINE Hair Oil
FORVIL
COMPTOIR COMMERCIAL
Agent exclusif - 59 RUE DU CHAMPS ELYSEES PARIS

TRÀ ĐẠO

Doạn văn dưới đây trích dịch trong quyển « Trà thư » (nguyên văn chữ Anh) của Okakura-Kakuzo (1862 - 1913) một ván sĩ, một nhà khảo cổ, một nhà mỹ thuật Nhật Bản. Người Nhật đã nâng trà lên ngang hàng với tôn giáo. Cũng như những người Tây phương mà tác giả nói đến, chúng ta không khỏi lấy làm lạ và tự hỏi : « Sao lâm chuyên trong nốt clin tea thế ? » Cái lẽ phải có cái thú — thú thói u ? — cái mỹ thuật, cái « tôn giáo » uống trà của người Tàu ngày xưa và của người Nhật ngày nay, mới hều được sự bồng bột ngày thơ và sầu sắc của một tin đồn Trà đạo.

TRÀ ĐẠO là một tôn giáo thờ cái đẹp trong những cái nhỏ nhặt của sự sống hằng ngày. Nó gầy cho họ tin đồ nguồn cảm hứng về sự thuần khiết, về sự cẩn đối, nhịp nhàng, về sự huyền bí của lòng từ thiện lương hổ, về ý nghĩa chủ nghĩa lãng mạn của trật tự xã hội. Nó chỉ là sự tôn thờ cái « Không hoàn toàn », vì là một sự cố gắng để lâm trọng cái có thể trong cái không thể tức dối người.

Cái triết lý của trà không phải là một sự thăm mỹ tẩm thường, theo như nghĩa tục, vì nhờ đó mà ta bày tỏ ra được, cùng với luân lý và cùng với tôn giáo, cái quan niệm toàn thể của chúng ta về người và về vật. Đó là một khoa vệ sinh, vì ở trong bắt buộc phải có sự thanh khiết; đó là một khoa kinh tế, vì nó giảng cho ta biết rằng sự giản dị làm ta vừa ý hơn là sự phức tạp và sự xa xỉ; đó là một khoa kỹ bà học về luân lý, vì nó định nghĩa cho sự tề lực giữa chúng ta và vũ trụ. Sau hết nó làm biếu hệu cho cái tình thần dân chủ ở Vă-dông vi-le ; Et các gáo đồ của nó đều trở nên những nhà quý tộc về hương vị.

Sự bết lập lâu đời đối với các nước khác trong thế giới đã mạnh mẽ giúp nước Nhật-bản hành trưởng cái đời sống thân mật, và nhờ đó, truyền bá cái tôn giáo uống trà. Những nhà cửa của chúng ta và những thói quen của chúng ta, cách ăn, mặc của chúng ta, đồ gốm của bát ta, đồ sơn của chúng ta, tranh sơn của chúng ta, vẫn chương của chúng ta nữa, bắt cứ cái gì, ở nước ta, cũng đã chịu ảnh hưởng của trà đạo. Những ai đã biết rõ nền giáo hóa Nhật Bản đều không lạ gì điều ấy. Trà đạo đã lọt vào những đnh thị cao quý nhất và phong nhã nhất cũng như những túp nhà lầu thường nhất. Nó đã dạy người xứ quê ta ái thuật bảy hoa, nó đã khiến được người thợ nhỏ mọn nhất biết kính trọng đnh và nước. Người không hay cảm động trước những cảnh bi bì của trò đời cá nhân, ta thường bảo rằng họ « thiếu trà » ; trái lại, nhà thẩm mỹ thô lõi, lãnh đậm trước lòn bi kịch của thế tục, uý mị một cách vô độ và phóng túng, chỉ biết theo giọng tình cảm của mình, ta khinh bỉ mà bảo rằng họ có « nhiều trà quá ».

Một người ngoại quốc chắc sẽ lấy làm lạ rằng chỉ có một câu chuyện

bé siu như thế mà cũng làm àm ỹ lên được. Họ sẽ kêu : « Bao giờ tò trong một chén trà ! » Nhưng nếu họ ngẫm kỹ và thấy nhỏ nhẹn là chứng nào cái chén lạc hoan của nhân thế, nhanh chóng là chứng nào chén ấy sẽ trào ra toàn bộ, dễ dàng là chứng nào trong cái phút khát vó cùng vó bạn của chúng ta, chúng ta giặc cạn tàn cẩn đực, thì họ sẽ không trách chúng ta về điều chúng ta quá trọng một chén trà. Nhân loại đã làm điều tệ hại hơn. Đã quá tự do hy sinh cho Tứ thần ; đã biến đổi dung nhan của thần Chiến-tranh dãm máu. Tại sao chúng ta không hy sinh cho Hoàng hậu của các dâng Sơn trà và quên mình trong luồng hơi nóng của tình cảm từ ban thờ Ngài bay xuống ? Trong nước màu bồ phách đựng chén sứ sắc ngà, kẻ thù giới có thể ném cái hương vị ngọt ngào của Không tử, cái hương vị cay đắng của Lão tử, cái hương vị thuần khiết của Thích gác nứa.

Những người không thể cảm thấy ở chính mình sự nhỏ mọn của những cái lớn lao thì khó lòng mà nhận xét được sự lớn lao của những cái nhỏ mọn ở kẻ khác. Một người Tây phương, trong sự mẫn ý nóng nỗi chỉ nhìn thấy trong cái lễ nghi uống trà một của ngài một cái kỳ quái mà họ cho là cái nhã thi và cái trẻ con của Đông phương. Họ đã quên coi nước Nhật-bản như một nước dã man khi người Nhật chỉ biết thực hành những kỹ thuật dịu dàng của hòa bình ; họ cho nước Nhật-bản là vảo minh từ thời nước ấy thực hành sự chém gết lòn lẹo ở các trận địa Mân châu. Biết bao lời phê bình người ta đã viết về cái luật võ sĩ đạo và cái Thuật Chết mà nó bình linh của chúng ta rất vui vẻ hy sinh tinh mệnh ! Nhưng không ai thèm để ý đến cái trà đạo nó làm biếu hệu mạnh mẽ cho ái Thuật Sống của chúng ta. Ô ! nếu chỉ có vũ huân mới được dự vào hang văn minh thì chúng tôi sẵn lòng cam chịu dã man, và chúng tôi sẵn lòng chờ đợi thời kỳ được người ta kính trọng một cách xứng đáng nền kỹ thuật của chúng tôi và những lý tuở g của chúng tôi.

Okakuza Kakuzo

KHÁI-HUNG dịch
ra quốc văn theo bản chử
Pháp của Gabriel Mourey

NHẠC SẤU

Ai chết đó ? Nhạc sầu chi lâm thế ?
Chiều mờ tối, dài rét mướt ngoài đường ;
Phố điêu hiu màu đá cũ lên sương.
Sương hay chính bụi phai tan lá tả ?
Từng tiếng lệ : ẩy mộng sầu úa lá.
Chim vui đâu ? cây gẫy đã vái cành.
Ôi chiều buồn ! sao nắng quá mong manh !
Mỗi tái nhạt nào cười mà héo vây !

Ai chết đó ? Trục xoay và bánh dây,
Xe lang di về tận thế giới nào ?
Chiều đông tan lạnh xuống tự trời cao,
Không lửa ấm chắc hồn buồn lâm đớ !
Thê lương vây mà ai dành lia bỏ
Trần gian sao ? Đáng thành phố đang quen
Nhưng chốc rồi nோ vắng dã xa miền,
Đường sá lị thói lạnh lung biết mấy !

Và ngựa ơi ! đí nhịp đầm, chờ nhảy
Kéo thán đau chưa quên ném giường dời.
Ai đí đưa xin đưa đến tận nơi.
Chờ quay lại nửa đường mà lâm túi
Người dã chết — Một vài bà dẫu cui
Dầm bảy lòng thương xót đến bến mồ
Đè cho hồn khi sắp xuống hư vò
Còn được thấy trên mặt người ấm áp
Hình dáng cuộc đời từ đây xa tấp.

Xe lang di, xin đường chờ gấp ghênh !
Không gian ôi, xin hẹp bớt mông mênh,
Áo nǎo quá trời buỗi chiều vĩnh biệt !
Và người nứa, tiếng gió buồn thả thiết,
Xin lặng giüm cho nhẹ bớt cô đơn.
Hàng cờ đen là bóng qua chấp chòn
Báo tin xấu, dǎn hồn người dã xế...

Ai chết đó ? Nhạc buồn chi lâm thế !
Kèn dám ma hay ẩy tiếng đau thương
Của cuộc đời ? Ai rút lỵ trong xương
Tiếng nức nở gởi giò đường quanh quẽ ?
— Sầu chi lâm trời ơi ! chiều lận thế !

Huy-Cận

(Trích trong tập Lửa Thiêng)

ĐỜI NAY in hai màu
Sach mỹ thuật

— LỬA THIÊNG —
HUY-CẬN
Tập thơ đầu tiên của

hoa sĩ TÔ NGỌC VÂN

trình bày

Sẽ in những bản lên giấy IMPÉRIAL ANNAM À LACUVE
dành riêng cho các bạn yêu sách đẹp, đặt tiền trước
GIÁ ĐẶT TIỀN TRƯỚC : 3p (thêm cước phí 0p30)

Các bạn gửi ngay bài giờ về cho :

Ông chủ nhiệm báo NGÀY NAY

— 80, Quan Thánh Hanoi —

Hạn cuối cùng : 15 Juillet 1940

NHA XUAT BAN BƠI NAY: 80 QUAN THANH, HANOI

Các bạn ở Hanoi
có thể đến đặt
tiền ở tòa báo

CÔNG HIỆU
VÀNG ĐỒN

Thuốc đau màng óc gia-truyền THƯỢNG ĐỨC

NHỮNG NƠI CÓ BÁN THUỐC NGỦI:
Hanoi : 15 Mission (gần nhà thờ
lớn)

Haiphong : 37 Paul Doumer
Hà Đông : 25 Nguyễn Hữu Đô và 34
Duvillier
Phú Thọ : 14 Rue de la Gare
Hòabinh : Lâm khê, rue Phượng
Lâm.

Vì con bệnh đau màng óc, nay người ta mới thực tin thuốc Annam cũng có phương hay hơn thuốc khác, vì nếu mắc bệnh đau màng óc mà muốn khỏi chết, thì chỉ dùng thuốc *đau màng óc gia truyền THƯỢNG ĐỨC* ! khỏi ngay. Thuốc này đã cứu được hàng vạn người, trước khi dùn không còn lo ngại gì là thứ thuốc không công hiệu. Nhưng người ta cảm hơi ngứa là bị đau màng óc dùng thuốc này chỉ 15 phút khỏi hẳn. Thuốc bán mỗi phong 1p30, một hộp bối phong 1p00. Thuốc ngủi 1p16 một lọ (Tại phòng thuốc THƯỢNG ĐỨC & 15 Mission Hanoi và 37 Paul Doumer). Haiphong có biển không thuốc ngủ cho các người qua lại muốn dừng ngay. Ở các tỉnh ái đứng đai-ly bến thuốc đau màng óc cũng có thuốc ngủi để biến cho khách hàng. Ai muốn dừng xin viết thư về ngay và đề cho THƯỢNG ĐỨC 15 Mission Hanoi.

VÀI MÔN THUỐC HAY KHÁC

EÖ-PHÖI: Dùng chữa các bệnh ho lâu năm, và để phòng bệnh lao rết công hiệu. Giá 1p00 một hộp.

TUẤN EÖ HUYẾT HAI: Chữa các cỏ các bà máu xấu, kinh không đều, hành kinh đau bụng, người xanh sọc gầy còm, ra khí hư, chủ công menses. Mỗi hộp 1p50, nếu mèo dùng thử một hộp xin tinh giá đặc biệt 1p00.

KINH-TIỀN TỤY-TIỀN: Chữa thận hư, liệt-dương, tinh khí bất cõi, giao hợp chóng xuất tinh. Mỗi hộp 1p.

LIÊU HOA HOÀN: Dùng chữa bệnh lao, 1p50 một lọ. Nhe hai lò nồng 1p, chữa khôn không khỏi sẽ được hoàn hủ tiền, giá từ 8p00 đến 30p00.

THƯỢNG ĐỨC
15 phố nhà Chung (Mission), Hanoi

PAUL-Y:

Hà Đông : 25 Nguyễn-Hữu-Đô, và 24 Duvillier (trước cửa chợ) Phú Thọ : 14 rue de la Gare, Hòabinh : Lieu Lâm Khê phố Phượng Lâm, Haiphong : Văn-Tân 37 avenue Paul Doumer, Bắc Ninh : Vĩnh-Sinh 164 rue Tiêu-An, Hải Dương : Quảng-Illey 25 Maréchal Foch, Nha Trang : Nguyễn-Dinh-Tuy-En Tailleur, Thành-hoa : Thủ-Lai 72 Grand rue, Huế : Thành-niên 43 rue An-Cựu, Tourane : Lê-Công-Thanh A, du Musée.

giai thuong VĂN CHUONG

TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

THI CA

Bức tranh quê

của cô ANH THO'

BÚC tranh quê là một tập ba mươi bài thơ, bài nào cũng mươi hai câu, tả những cảnh ở chốn thôn quê từ đầu năm cho đến tết, mùa nô sang mùa kia. Tác giả nhất định tả cảnh theo thời tiết và nhất định dùng một loạt thơ giống nhau ; tự đặt mình vào một con đường khó khăn hình như cốt để tố rõ sự tài tình và sự khéo léo của mình ; lối ấy chỉ làm cho toàn thể kém về linh hoạt, thành ra nặng nề, uể oải vì từ đầu đến cuối cứ đều đều một giọng.

« Bức tranh quê » có một vẻ mới trong thi ca Việt-Nam, là tác giả dùng yết mặt khách quan, suốt tập không bao giờ nói đến mình, không dùng một chữ « tôi » nào.

Tác giả dùng ngài cảnh vật, cố nhân xét rồi từ từ ghi lên giấy, hình như không có chút cảm động nào. Những điều nhận xét của cô Anh-Tho rất đúng. Có khi đúng đến nỗi làm cho người ta ngạc nhiên và chịu phục.

Tả cảnh mưa, cô viết :

Tre lá lướt nghiêng đầu cho nước
cội,
Cau thẳng mảnh giăng lá dòn mưa
rơi.
Đồng chìm xuồng bông lúa vàng
rũ rơi.
Ao dênh lén bè rau muống non lướt.

Trong bài « Chợ mùa hè » cô có hai câu tố rõ cái tài nhận xét của cô đến cực điểm : vì đúng quá nên ta tưởng thấy cảnh ấy sống trước mắt :

Chợ lè lưỡi ngồi thử nhìn cũi đóng,
Lợn chối nằm hồng hộc thở cảng
giáy.

Tron bài « Sóng hè » :

Gió man mát, bờ tre rung tiếng se,
Trời hồng hồng đây nước lắng son
mây.

Làn khói xám từ nóc nhà lặng lẽ
Vươn mình lên nh' tĩnh giác mơ say.

Cùng một cảnh khói ở nóc nhà bay lên, nhưng yết mùa thu, và sau khi mưa, cô lại tả khác và rất đúng :

Mưa vira tanh, trên mái nhà súng
nước

Khói nắng nè tim gió vẫn đưa ra.

Tả cảnh sương thu :

Hoa mướp rụng tung téo vàng rải
rác

Lã chuồn chuồn nhớ nắng ngàn ngor
bay.

Và còn bao nhiêu cảnh khách,

khi nào cần đến sự nhận xét thi mắt cô không lầm bao giờ, lại thấu được cả những cái rất tinh vi, người khác không đề ý :

Mưa lao mình qua những cánh buồm
cây g.

Trong sương mù chèo động sóng lung
linh

Tả mấy ông « thầy bói » đi trong chợ ồn ào :

Lặng lẽ nhai có vài người thầy bói
Bước gật lùn như những bức chém
bao.

Cả những cảnh bến đò ngày p iên
chợ, cô cũng đề ý nhìn bằng con mắt một nhà thi sĩ tây phương :

Thuyền ghé bến người người chen
chúc xuồng

Tiếng chó kêu, lợn hét nô vang lừng.
Với tiếng người ồn lên trong luồng
cuồng

Đặt gánh gồng bò bịch đồ lung tung.

Thỉnh thoảng thơ c' lại có giọng
khó hãi chế r ếu một cách ý nhị.

... Mấy cậu áo là quần lụa n'ri

Tập lè giầy nhì lập cất chà di

Và ngoài đường ngõ lầm bùn ngày

tết :

Các cô gái đội vàng hương, ôm váy
Miệng cười mừng tuổi những
người qua.

Đây mấy mụ chồng mông lén khao
gao

Kia một cô chém miệng búp canh
iêu

Hai câu này hơi có vẻ Hồ-xuân-Hương, và bốn câu dưới đây g Ông Hồ-xuân-Hương vẽ hồ lảng lơ những kín đáo n'ri, gần giống như một bức tranh hay một bài thơ Hai-ai N-át-bản :

Ngoài đồng vàng. Trời đêm mà che
nón ?

Có hai người đi lên tới nương dâu.
Và lại có cả một dội dom dom

Bay rập riu như muôn phải lòng
nhau.

Trong « Bức tranh quê » có một
sự đáng chú ý là sự iêu lạc rất mật

thiết của hoa cỏ với bốn mùa, của
công việc làm ăn và những nỗi lo
lắng cồn cồn của dân đồng ruộng
với thời tiết. Mùa xuân, các cô gái
cào cỏ ruộng sắp ra hoa, mùa thu
hoa mướp rụng, ong iết cánh bay
đ tìm nhị mướp, t'eng trống cung
ra hè, sự lo lắng nước không vỡ,
người đ phá bờ lấy nước tràn qua,
nh' uẩn nghe tiếng trống hộ đê,
v.v... ô đều chú ý và ghi lũy.

Mùa thu, rằm tháng bảy, người ta
đốt mǎ :

Gói hứa hứa gieo vàng muôn cánh lá

Trời âm-u mây xám bóng sương

chiều

Làng xóm ngập nhà nhà trong khói

lửa

Cảnh me con săn vây với béo,

k'èu rau vội vì trên đường lên chợ
đã có người qua.

Hoái sáng mùa thu, mưa đêm đã
tanh bè muống nở hoa.

Trên cầu ao, đ'i con ngồi xát gao,
Mắt ngây nhìn rau muống nở hoa

lưới.

Nhưng cô Anh-Tho thiếu một
thứ rất cần đối với các thi sĩ : thơ
của cô nói hay tả thứ gì thi ch'co
thứ ấy thôi, không gợi được cho
ng ời đọc những cái rung động
mung lung. Một câu thơ không
phải chỉ tả những cái định à
trong câu thơ ; nhiều khi ở trong
một câu thơ có cả một thế giới
khác không có liên lạc gì với ý
câu thơ, đọc thơ mỗi người lại
cảm thấy khác nhau.

Cái tiếng vang ở cảnh núi nó làm
ta nghĩ đến sự rộng rãi của không
gian ; hơi cõi thiểu hẵn cái vang
đó, cái e vang tro' đó. Một phần
tại thơ cõi rõ ràng, minh bạch quá
chứ dùng quá u mộc mạc, nhiều
khi không cân n'ac, lựa chọn gi
cả ; chung quanh thơ cõi không có
chút sương mù bao phủ đe dấu
diểm một chút huyền bí, người đọc
chỉ đoán thấy chứ không được
trông rõ.

Phải làm thế nào cao cho thơ của
cô — tuy là thơ khách quan — đối
với người đọc cũng như cái
cảnh sáng sớm cõi tâ trong câu
thơ :

Trong sương mù chèo động sóng
lung linh.

Nếu cõi lưu ý đến việc tui ch'c,
đặt câu hồn lên một hứt và nếu
cõi lại đem cái tài nhận xét à lung
của cõi đặt vào những cảnh khác
và không bó buộc như trong « Bức
tranh quê » (1), chúng tôi chắc cõi sẽ
còn de n' lại cho n'ia thi ca ph'ang
tác phẩm hay hơn thế nữa.

I — Trong « Bức tranh quê » vì sự bô
buộc của toàn thể cõi phải viết nhiều câu
tầm thường, nh'ều c' u đậm cho bài thơ đ'c
chữ. Thế mà không ai bắt cõi phải viết thư
đó m'ry, hai câu.

Muốn xây dựng theo Khoa-Học và Mỹ
Thuật, lú kh'ong tốn phí, các Ngái Ở
xa gần, h'ay đến hay viết thư hỏi :

Kiên-Trúc-Sư

TU NGHỆ

Hanoi — 21 bis, Rue Jean Soler
TÉL. 1228

Bao giờ các Ngái Ở xa gần, h'ay đến hay viết thư hỏi :

Nghẹn Ngào

của TẾ HANH

« Nghẹn Ngào » là thơ của một người có tâm hồn giàu, dễ rung động trước muôn nghĩa cảnh, hoặc tâm thường hoặc éo le ở đời. Tập « Nghẹn Ngao » gồm góp lại tất cả những rung động phức tạp của một đời thiếu niên và không có một chủ ý gì về sự liên lạc của toàn thể như « Bức tranh quê ».

Cuốn « Nghen Ngao » có độ hơn mươi bài về tình và độ hai mươi bài về các việc linh tinh ghi chép lại vì đã cảm động tác gã.

Ông Tế Hanh là một nhà thơ cũng thuộc về một loại với Xuân Diệu và Huy Cận, có lẽ gần Huy Cận hơn.

Ngay trong bài thơ đầu ông đã tỏ ra, là một người đa cảm và có những rung động bâng quơ trước cuộc đời:

Chiều chiều đến tựa người bên cửa sổ

Đại hồn nào trở lại ở trên sông

H y nghe ngóng ý gì trong tiếng gió.

Cho nên trong tập thơ « Nghen Ngao » có đủ các cảnh rất khác nhau; lẫn trong các bài thơ về tình, có những bài nói về quyền vở nháy, những ngày nghỉ học ra ga tiễn vu vơ, những bài nói về « ông và tôi », lời mực con đường quê, v... v...

Đặc biệt nhất trong tập thơ có hai bài « quê hương » và « những ngày nghỉ học », có thể gọi là hai bài thơ hay của thi ca Việt-Nam, và hai bài đó dù định giá trị của nhà thơ Tế Hanh.

Quê hương

Làng tôi ở vốn làm nghè trại lười.
Nước bao vây, cách biển nửa ngàn
sông,

Khi trời trong, gió nhẹ, sớm mai hồng,
Dân trai trắng bơi thuyền đi đánh cá.

Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuan

mã

Phảng mai chèo, mạnh mẽ vượt
trường giang.

Cánh buồm trương lo như mảnh hòn

làng

Rướn thân trắng bao la thảm góp gió ..

Ngày hôm sau, ồn ào trên bến đỗ

Khắp dân long lấp nắp đón ghe về.

« Nhờ ơn t-ời biển lồng cá dâng g-e »

Những con cá nồi ngọt thả - bac

trắng,

Dân chài trói, lán da ngâm râm

rắng.

Cả thán hình nồng thở vị xa xăm;

Chiếc thuyền im bến mỏi trở về

năm.

Nghẹt chất maoi thăm dân trong thà

võ.

Nay xa cách lòng tái luôn trăng

nhờ

Màu nước xanh, cá bạc, chiếc buồm

vôi.

Thoáng con thuyền rẽ sóng chạy ra

khơi.

Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mặn

quá!

Những ngày nghỉ học

Những ngày nghỉ học tôi hay tới

Đón chuyến tàu đi, đến những ga.

Tôi đứng chờ xe xem tiễn biệt,

Lòng buồn đưa sôt nỗi chia xa.

Tôi thấy tôi thương những chiếc tàu

Ngàn đời không đủ sức đón mau:

Có chỉ vương viu trong hơi máy,

Mấy chiếc loa dẫu nặng khổ đau

Bánh nghiền lăn lăn quá nặng nè;

Khói phì như nghẹn nỗi đau té;

Lâu lâu cỏi rúc nghe rèn rỉ :

Lòng của người đi réo kẽ vè.

Kể về không nói bước vương vương...

Thương nhớ lan xa mấy dặm đường.

Lẽ dẽ ôi về theo bước họ,

Tâm hồn ngơ ngẩn nhớ muôn phương:

Tiếc rằng trong tập thơ được độ

mươi bài khá như : Cắn dão, Tám

lịch đời, Độc ác, Ao ước, Chuyên

buồn, Người hờ tiễn, Sắp tên, v.. v..

ít quá để có thể nghĩ đến việc tặng

thưởng.

Dẫu sao, ông Tế Hanh rất nhiều

hứa hẹn trở nên một nhà thi sĩ có tài;

ông có một linh hồn rất phong phú

có những rung động rất sâu sắc và

và để diễn tả linh hồn ông có đủ

nghệ thuật và cách đặt câu, iim chữ.

Ông chỉ còn chờ thời gian để có

thể gặp được nhiều cảnh và viết

được thêm nhiều bài hay

NHẤT LINH

TU SO NAY

QUẢNG CÁO o' NGÀY NAY

Se xếp dat theo mot the-tai riêng cho
Bao hàng tuan do hoa-si

pham thuc CHUONG
giam-doc chuyen-mon

PHÒNG QUẢNG-CÁO MỸ-THUẬT

C.P.A.

Tho' trào phung

của TÚ-MƠ

Phá Giới

Nước Nam không có Di Đà Phật,(1)

Nên mới nay nói rất lầm mặt sư

mô

Thuộc về giòng khoái lạc chân lư,

Tu bùa bùi, tu...mu, tu...hù !

Giả làm gái kia sư thầy đón vú

Đề lòn sóng, gà gụ các sư cô.

Nó sư ông tung niêm, khéo tơ mor,

Nhin trên ngực vãi, thấy ấm-ờ

[dối] vú.

Tuồng là mô, cầm dùi sê gõ,

Tháy mõ...ém, Bá ngo cái nhầm !

Lại cậu...sư kia, dám dục ám lài tám,

Đi cúng đám, cầm ngầm em gái chữ.

Đêm chán chọc, sit nằm chẳng ngủ.

Lúc canh khuya, dám phải giờ, di mò.

Vào lầm buồng bà chủ, rủi to !

Mặt bồ tát deo mo, trơ trên tệ !

Lại thêm một sư óng son trè,

Nhán gấp mùa phạt đê, bụt sinh,

Nghĩ lan man, sư động xuân tình,

Ruồi luồn hai vãi vừa xinh, vừa trè

Vào chốn lăng phòng, nghe sư đọc kệ

Và giảng thuyết bi huynh oè...bụt đê, phái sinh.

Có lẽ đạo tú bi dâ đến lúc diêu linh,

Nên con nhà phật lu hành đám phá giới !

Sao chẳng liệu cơ mà cải tạo lối lu hành

Đề các cậu sư tuổi trẻ dâm xanh,

Tu sang suông, hợp tình linh nhán loại.

Cho có sư vợ, sư chồng, sư con, sư cái,

Như kiêu các ngài vẫn lu mãi bấy lâu nay.

Thà rằng ăn mặn nói ngay,

Còn hơn giả dạng ăn chay, tu xàng !

Vật lý... toết học bằng thơ.

Con Lợn

Con lợn là một loài tốt quá,

Lại được tính trời hiền giả hóa

ngu !

Chỉ biết ăn no, ngủ kỹ lu bù,

Thân thịt bắp vai u phục phịch.

Một đồng nặng nè, thịt dày, mỡ

nich,

Xem chẳng phần nào vô ích bỏ đi.

Từ dưới đến thủ, trong gan ruột, ngoài da bì,

Mỗi bộ phận đều quý vào món cá,

Thậm chí cả phán do, cẩn bã,

Con người ta cũng chả bỏ hoài.

Một tấm thân con lợn ở trên đời,

Gồm đủ cả ngon, lành, bùi, béo, bở !

Bởi thế cho nên người cho ăn vỗ vã,

Dáng cảm, béo, hầu hạ, chăn nuôi.

Đến khi ông Ỷ có mõ tận đằng đuôi,

Ấy là lúc ông long đởi, mắt xác.

Thân phì nộn sẽ bị dâm, phanh, sả, vạc,

Dưới lưỡi dao phay lán ác của con người.

Ngâm chẳng qua lợn khổ thân đời,

Cũng chỉ tại ông thợ Trời các cớ,

Tú-MƠ

1. Dịch nguyên văn câu « Nam vò A di đà phật »

Học trong lúc ngủ

Có lẽ về mai sau, những học trò ngủ trong lớp lại được khen ngợi và không bị phạt. Bởi vì trong lúc ngủ họ vẫn học. Điều lạ lùng này là kết quả những sự tìm tòi của một nhà bác học ở California (Mỹ), đã chế ra một cái « máy dạy học ». Máy đó gồm có một cái máy hát chạy bằng điện, có máy đồng hồ giữ dịp, và liền với những cái ống nghe. Học trò chỉ cần mắc ống nghe vào tai và ngủ đi. Trong khi cạn ngủ, thì máy truyền ra những bài học mà trí nhớ ghi lấy. Và lúc tỉnh dậy, óc sẽ nhớ lại bối cảnh những cái gì họ học trong lúc ngủ.

(Tit Bits)

Bố chồng và lấy chồng

Bà Henry Isxacs, được phép ly dị ở Las Vegas, xứ California, nhảy bồ lên phòng giấy tòa án để xin huỷ bản giá thú cũ, rồi chạy nháo xuống phòng hòa giải để lấy ông John Judge. Vừa việc ly dị lần việc giá thú mất tất cả có 12 phút 5 giây.

(T. B.)

Uống rượu một nghệ thuật

Hiến quân thượng tướng Yoni, đương kim thủ tướng nước Nhật-bản có ba « nguyên tắc » về uống rượu. Nguyên tắc thứ nhất là để quên sầu muộn quá khứ, nguyên tắc thứ hai là để vui sống cái vui sướng hiện tại, và nguyên tắc thứ ba là để sửa soạn làm việc cho tomorrow.

(T. B.)



— Tao cho mày một xu, sao mày không nói « cảm ơn » hử ?

— Thưa bà, tôi đã dời chương trình rồi : từ nǎm xu trở lên tôi mới nói : cảm ơn.

LU'Ô'M LĂT

VIÊN CÀM — Tha thế nào được. Anh tính tôi tha anh cả thấy 11 bạn rồi.

LÝ TOÉT. — Bầm, 11 bạn quan lớn còn tha cho, chả lẽ một bạn quan lớn lại bắt tù !



Nhà chiếu bóng

huyện nào

Khi chúng ta không thích một phim nào, thì chúng ta yên lặng, hay chúng ta bỏ dở ra về. Nhưng ở nhiều nơi bên xứ Colombia khán giả có cách phản đối hiệu nghiệm hơn. Gặp một phim mà họ không thích, họ ngồi lý lự và đốt một phim khác hay hơn. Nếu phim tồi quá thì họ giật chân. Giật khẽ không thấy công hiệu, họ giật mạnh hơn và mở bao diêm lấy ra ném que diêm đặt vào nắp kẽ mông tay ở bàn tay kia. Rồi bật lửa đốt diêm và giơ cao bắn tay lên. Thường thường thi cách phản đối nóng nảy ấy đem lại sự thay đổi ngay. Nhưng cũng có khi nhà chiếu bóng đe mặc kệ, đến nước ấy thì khán giả không làm gì nữa trừ khi họ phá đồ, phá ghế, đứt nệm rồi vứt vào cũi đường cháy. Nhưng ít khi họ đi tới chỗ khốc hại ấy, vì ngày nay các ông chủ rạp chiếu bóng ở Colombia đã học được nhiều bài học hay rồi.

(Tit Bits)

Những súc vật sạch sẽ

NHIỀU súc vật tỏ cái tính va sạch của chúng bằng cách tự chải không ăn những thức ăn bẩn thỉu. Bởi thế theo ông Pucheran, họ rợ Mông-cô không bao giờ dùng những thức ăn mà một

gỗng khỉ (*Cyclocephala Ichacma*) đã từ chối, vì họ biết rằng con khỉ ấy rất thích mũi, biết phân biệt những thức ăn độc. Mà muốn bô bả độc cho con khỉ ấy thật rất khó.

Một giống chó Á-Rập cũng tính khết như vậy : không bao giờ ăn hay uống trong một cái bát bẩn và đến sửa mà người ta đã dùng tay vào nó cũng không ăn. Nhiều con ngựa lại cần thận hơn nữa, người ta nói có con không chịu ăn thức gì mà một con vật khác đã chửi thử qua thời. Đến con lừa cũng cần thận về nước uống làm. Không bao giờ nó chịu uống nước bẩn. Nước có thể mặn, hay đắng nhưng mà phải sạch. Ông sa mạc, con lừa nhiều phen đã khiến cho người ta khó nghĩ : Vì đâu khát thế nào, nó cũng không chịu uống nước dù đực xiêm trong lunglú da.

Sau cùng, theo lời Wood, một con hà mã non (*Hippopotame*) bị bắt ở Ai Cập mang về nước Anh, tỏ ra rất khép kín ; con vật sạch sẽ đến nỗi chỉ đốt nồng sáu tưối mà thôi, ngoài ra không dùng thứ gì khác nữa. Khi đến vương Bách-Thủ nó tỏ ý rất khinh bỉ thứ súi chai của hằng lâm sú ở Luân-dôn.

(D. L.)

Nên cẩn thận.

MUA viêm nhiệt này ở bên ta phải đề phòng nhiều thứ bệnh truyền nhiễm

nguy hiểm lắm. Bệnh tả, bệnh thương hàn, bệnh đậu mùa, v.v.

Nhiều nhà sai người đi gánh nước ở máy không chịu dân người gánh phải giữ gìn nước cho cầu thận : dừng để người thò tay vào, hay là người khác ghé mõm vào uống nhờ một vài hụt như ta thường thấy luôn luôn.

Như thế nước có thể thành bẩn và độc vì những vi trùng truyền ở tay và ở miệng người sang được.

Muốn cẩn thận hơn nữa, chờ bao giờ dùng nước lạnh, chỉ dùng nước đun sôi hay nước lọc.

NG. VIỆT

Sâu bọ cù một triệu năm

NGUOI ta đã được xem những con sâu bọ có từ một triệu năm nay, và giữ nguyên vẹn trong hồ phách, mỏ thử dầu cây, nhưng bây giờ các viện cổ học còn thể ganh với tạo hóa bằng cách để giữ sâu bọ trong một chất dura muối gọi là methacrylate. Chất ấy trong và rắn như thủy tinh, tựa như thử thủy tinh chun mà hãng Imperial chemicals sản xuất ra. Chất mới ấy có thể giữ sâu bọ hay cây cổ hàng triệu năm được.

(Tit Bits)

Quyển sách sống.

MỘT loại sách rất là mới xuất bản do ông George Olin, một nhà thảo mộc học ở Los Angeles. Cuốn sách ông khắc thường, bởi vì là một cuốn sách sống ! Đầu vào các trang, có những cái túi đựng những rêu, nấm, hay nhiều thứ cây nhỏ khác. Mỗi túi lại có cả những thứ cần dùng cho sự sống của các cây đó, và cũng một trang, người ta có thể đọc bài tả hình dáng của ông và xem những bộ phận sống của cây nữa.

(Tit Bits)

Có còn dấu vết gì của cái thiên văn dài eу nhất thế giới không ?

Có, ở Bắc-kinh, bên Tào, một thiên văn dài đã lập nên hơn 1000 năm nay. Lúc bấy giờ là vào khoảng đời Tống, và nước Tào lúc đó rất thịnh vượng về các văn học và khoa học cũng như mỹ thuật. Hiện giờ còn một cái chòi của Vạn-Lý Trường-Thanh, hãy còn thấy những dụng cụ cổ lăm bàng đồng hay thau, chứng tỏ cái trình độ cao của văn minh Tào và những sự tìm tòi của người Tào về khoa Thiếu văn học.

(D. L.)

PHÒNG - TÍCH VĂN PHẠM - PHÒNG HAY LÀ ĐAU ĐÃ DÂY

Thường hay nói tiếng khắp Đông Dương giáng kao rất nhiều cảm ơn thật tâm

Khi đây hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chửi). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nồi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mỏi mệt, buồn bã chân tay, bị l้า nằm sặc da vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể xiết. Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Liều một hòn nồng 1 p25. Liều hai hòn uống Op45.

Vu dính Tân án tú Kim tiên năm 1926



Đại lý phát hành toàn tỉnh Hà Nội: AN HÀ 13 Hàng Mã (Callete) Hà Nội
Đại lý phát hành khắp Đông Dương: NAM TÂN 10 phố Bonnel, Haiphong
Có linh 100 đại lý khắp Hà Nội và khắp các tỉnh Trung - Nam - Bắc Kỳ - Cao
môn và Lào có trao cái biếu trên.

RECUEIL DE PROBLÈMES D'ARITHMÉTIQUE D'ALGÈBRE & DE GÉOMÉTRIE AU DIPLOME

(avec solutions raisonnées)

par PHÓ ĐỨC TỐ et VŨ LAI CHƯƠNG
PROFESSEURS AU LYCÉE DU PROTECTORAT

Prix Op80

Frais d'envoi recommandé Op20

Librairie VĂN-LÂM
33 Bd Francis Garnier
• HANOI •



TRÔNG CÙM

Những bí mật của sự sinh đẻ

ĐỂ SINH ĐÔI

T A có hy vọng để sinh đôi không?

Đôi với một đôi vợ chồng chung bình, thi hy vọng ấy chừng đó một phần trăm, nếu người vợ có một là mẹ đã để sinh đôi thi hy vọng lên chừng tám phần trăm, nhưng nếu chỉ có một người chị để sinh đôi, thi hy vọng xuống năm phần trăm.

Nếu người chồng có ba em đã để sinh đôi, hy vọng sáu phần trăm, nếu có một người chị để sinh đôi, thi hy vọng có bốn phần trăm.

Hy vọng để sinh ba là chỉ độ một phần vạn ($1/10,000$) ; để sinh tư: một phần mươi vạn ($1/100,000$), sinh năm, thi trong đời thực tế không có phần nào!

Có hai loại sinh đôi : loại giống



ĂN UỐNG

(Tiếp theo kỳ trước)

SAU khi nói chuyện một lúc với các bà, các ông sang một phòng khác hay sang một phòng ăn khi đây từ đã đơn-dẹp, xếp lại thứ-tự cá lú. Ở đây, ông chủ nhà mời khách hát thuốc lá hay « xi gá ». Nên có một cái đèn riêng cắm ám thụt để khỏi phải dùng điện.

NHƯNG dần-dần các bà cũng đều cho các ông uit thuỷ trong phòng khách ở đây người ta dọn « caffé ». Và các bà cũ g có thể hút thuốc được.

TA không nên đi ngay sau bữa tiệc, vì là một sự không lịch-thiệp. Nếu sau bữa tiệc có cuộc vui buổi tối, ít nhất là, cũng phải ở lại đợi lúc đầu cuộc vui. Trừ c khi đi, ta phải c m x chủ nhà, khen người sự tiếp-dâp. Ta chờ nên ra về sớm quá hay muộn quá.

NẾU ta có việc gì bắt buộc phải về sớm, ta có thể không cần chào mọi người và ra về sau khi đã chào bà chủ nhà một cách in đáo.

Mỗi bữa ăn ở tiệm ăn thật là một cà h tiếp-dâp rất tốt. Trong khi ấy, hơn hết là ta định các món ăn trước, và ta hết sức lượng xem các khách ăn tra thứ gì, để cho trong khi ăn không có sự chậm-chạp và bối rối và để giờ tiền các món khi mang ăn được chọn lựa.

(Còn nữa)

THÉ-HUNG

NGÀY NAY NÓI CHUYỆN

Quảng Văn, Mỹ Hào. — 1. Những thứ cây như cam, chanh v.v. phản nhau ở cánh bị những thứ cỏ lùm cát mọc chằng chéo. Những cây đó có ích lợi gì cho cây không? Và tại sao mà có?

— Những cây đó là giống cây ăn nhờ (parasites), không có lợi gì cho cây bị nó bám, vì hút mất ít chất nuôi của cây chính nó. Nghĩa là có hại, nhiều ít tùy thứ. Do những hạt các cây ấy bám vào và sinh nở nhau vào cánh cây chính.

2 — Người ta thường nói, có một hóa ra chín ngọt, chuột hóa ra ngọt, mèo hóa ra cát. Nhưng lẽ đó có thể tin được không? Tại sao lại thay hình đổi dạng lạ lung thế?

— Người ta nói... kê ra thì người ta nói nhiều lắm, nhưng ta thì không tin được. Con chuột giống con giòi, con mèo giống con cáo, nên người ta tưởng làm như thế. Vì nếu con cò có thể hóa ra con chim ngồi được, thì không có lý gì ngăn nó hóa ra con voi chẳng hạn, hoặc con voi hóa ra ông hay tôi.

Bảo Hanoi. 1. Tôi có một màu da rất mịn, nhưng ở mũi lại có những trứng cát nhỏ. Có thể e ứa bằng cách gi, mà rất không chung.

— Muốn đỡ trứng cát, phải trồng coi bộ tiêu hóa cho điều hòa. Nắn ra rồi chấm tinh dầu iodine. Như vậy có thể đỡ được.

2) Da đen có thể làm cho đỡ đen được không? Bằng e ch gi?

— Da đen tự nhiên thì chả có cách gì làm trắng được. Nhưng cốt da mịn và sạch sẽ thôi, chả cần gì trắng lám, nhất là trắng xanh như những người quanh năm không ra mặt trời.

Thu Hương — Muốn tóm cho khán giả được cao thì phải xem sách Thuy Dien ; nhưng các hiệu sách không thấy có bán. Nếu có thể, xin chia bao một vài cách luyện tập.

— Phương pháp vận động Thuy Dien làm nở nang toàn thể các bộ phận của thân thể, nhưng trong đó có một vài cách vận động có thể giúp người cao lên chút t dùng (như: vận động chiều dài — exercices d'allongement). Đồng thời muốn tập cao cũng phải tập các cách vận động khác mới được khỏe mạnh. Phương Pháp Muller Pour les Femmes có thể khuyến cho phụ nữ thon người và lành lẹn, có náo múa và tập nhiều lối vận động có lợi cho bắp cao. Chúng tôi không thể chỉ bảo trong mục này tất cả những lối vận động ấy được. Cố nên tập dưới sự chỉ bảo của những người chuyên môn

riêng thì chúng có kết quả hơn. Ở Hanoi có ông Nguyễn Hợp Vĩ có phòng tập thể dục và sẽ chỉ bảo cho người tập.

Văn Thị Huệ — 1. Lòng chân đã cao một lần rồi Nay lồng ra, đèn cũng dát. Vậy có thuốc gì hiệu nghiệm bồi vào rụng để dang. Lông mọc ra không được có tật không? Ở Huế có bán những vị thuốc bồi rụng lông chân không? Pha chế cách thế nào?

— Muốn những thứ bột riêng (pâte épilatoire) mà dùng — hay chịu khó nhổ từng cái một cũng được, chỉ lâu và hơi đau một chút thôi. Nhồi lồng đi cũng chẳng kái gì. Tốt nhất đến các hiệu thuốc tây hay bán các thứ trang điểm ở Huế mà hỏi.

2. Mèng mom và dát, có cách gì làm cho tròn, có phương pháp si giản tiện hơn hết

— Chả có cách gì cả, ngoài cách mò sè cho dép nhưng ở ta không có ai làm được.

Ông Nguyễn Xuân Tường — 1. Thi Brevet Élémentaire có nhận những tự do thí sinh không? Nếu có thì phải nộp những giấy mà gi? Về môn Anglais và Annamite thi có bắt buộc phải thi không?

— Những tự do thí sinh có thể dự thi B. E. được. Những giấy mà phải nộp đại khái có : đơn dự thi, giấy khai sinh, học bạ. Muốn biết chắc chắn, ông nên biên thư hỏi nhà học chính, người ta sẽ chỉ bảo tường tận. Cả về chương trình thi nữa, mỗi năm có khi hơi thay đổi. Hai mòn ấy chỉ bắt buộc một.

2. Những ai có thểでお thư viện Pasquier đọc sách được Muốn vào phải xin giấy gì và ở đâu?

— Vào thư viện đọc hay mượn sách là những học sinh, công chức, nhà báo, văn yên, tóm lại là những người chắc chắn, có thể tin được, và công việc cần đến sách vở trong thư viện. Nhưng hiện giờ việc xin giấy hơi khó khăn, vì số người có giấy rất nhiều, tuy vậy không phải là không được. Xin giấy ở ngày Thứ Vua, đơn gửi cho ông giám đốc.

Le phác Yen — Một bộ thiếu niên lập một tủ sách luôn chuyên (bibliothèque rentrante), bộ viên độ hơn 200 quyển ; có số sách hẳn hoi để thi tún bộ viên hàng tháng và mua sách báo. Như thế có phải xin phép không? Nếu không xin phép nhà chire trách nhiệm có bị lỗi không?

— Phải xin phép, vì làm như thế là lập hội rồi. Lẽ tất nhiên là không có phép sẽ bị lỗi, mà ở tình trạng hiện thời, lỗi ấy có thể coi là nặng nề cũng chưa biết chúng.

(Xem tiếp trang 14)

préparation au DEPSI et au BREVET ELEMENTAIRE

par ĐOÀN-NỒNG NGUYỄN-LÂN NGUYỄN-BÌNH-THÚY
Professeurs au Lycée Khải Định — Hué

Avec la collaboration de plusieurs Professeurs des Institutions publiques et privées Recueil de compositions françaises, de dictées avec questions et réponses, de problèmes de géométrie, d'arithmétique, d'algèbre, de physique et de chimie, sujets donnés aux divers examens, à l'usage des élèves de 3ème et 4ème années des Ecoles primaires supérieures et des candidats au DEPSI et au B. E

Prix de vente

Op 35

(ou contre un envoi de
Op 40 en timbres-postes)

— Conditions avantageuses pour les librairies —
Librairie Hu'o'ng-Giang

21, Rue Paul-Bert, 21 — Hué



BUỚM TRẮNG

Phản thứ hai

CHƯƠNG I

TƯƠNG nghe mơ màng có tiếng người gọi ở ngoài buồng:

— Dậy thôi, anh Trương. Hòn bảy giờ rồi.

Chàng định thần mới nghĩ ra là hiện minh dương ở nhà quê mà hôm nay là ngày cưới của Lan, cô em họ chàng. Trương cất tiếng hỏi :

— Mấy giờ đúng nhà giai đến.

— Mười giờ, anh ạ. Anh dậy ăn sáng rồi sắm sửa thi vùa.

Trương ngồi dậy, dựa lưng vào thành giường và kéo tấm chăn mỏng lén ủ lấy ngực. Ánh nắng chiếu vào in bóng các lá cây trên bức tường phía trong; Trương đưa mắt ngắm bóng cây bị xóa nhòa mỗi lần có làn gió thoảng qua ngoài vườn rồi lần mán ngồi đợi cho gió im và bóng lá dần dần trở lại rõ hình. Chàng ngắm nghĩ :

— Lan có vẻ hí hồn tệ. Hai cô cậu chắc là yêu nhau lắm.

Trương chưa được biết mặt chú rể, còn tên chú rể chàng có đọc trong bức thư của ông chú gửi cho nhưng vì không dè ý nhớ nên chàng cũng quên bằng đi. Thực ra không phải vì cô em gái lấy chồng mà Trương về thăm quê nhà. Từ ngày hai thân chàng mất đi, chàng chưa về lần nào mặc dù có nhiều việc quan trọng hơn; lần bán ngôi nhà cho bà hàn Thoại, chàng cũng chỉ viết thư về nhờ ông chú thu xếp hộ, lấy cớ là bận việc. Chàng nói với ông chú là cần tiền để chung với một người bạn thân hiện làm trạng sư; chàng sẽ được chia lãi và có chỗ để tập việc dẩn, trước khi thi ra. Trương chắc ở nhà ai cũng tin như vậy vì hôm qua khi về tới nơi, thấy chàng gầy, ai cũng tỏ vẻ ái ngại và khuyên chàng không nên ham sự học hành qua độ. Trương mỉm cười nghĩ đến cuộc sống chơi bời liều lĩnh của chàng trong nửa

năm gần đây.

— Nếu mà họ biết rõ sự thực. Bức thư mời chàng về ăn cưới nhà giày thép đưa đến vừa đúng một buổi chiều mưa, chàng đương buồn bã và mệt mè sau một đêm thức suốt sáng ở Khâm Thiên. Chàng cảm thấy mình trọt trước một cuộc đời không bạn hữu, không cha mẹ anh em và trí chàng tự nhiên nghĩ đến quê hương, tìm một nơi cẩn bẩn như người sắp chết đuổi tim một vật gì đè bám víu.

Trương thấy ngứa ở cổ và ho bật lên mấy tiếng cho đỡ ngứa. Đưa mắt nhìn không thấy có ống phóng, chàng liền đứng vội dậy ra phía cửa sổ mở hé một cánh đê nhô ra ngoài. Chàng toan quay vào, bỗng ngừng lại, chàng thấy có một sự gì khác, và chăm chú nhìn bối dờm vướng ở cánh cửa.

— Hình như có máu!

Trương không biết mình đã kêu thốt ra câu ấy hay chỉ nghĩ thầm trong trí, nhưng chàng nghe thấy rõ ràng lọt vào tai như là tiếng của một người vô hình



dương sợ hãi nói cho chàng biết một sự gì khủng khiếp

Trương lấy ngón tay gạt dờm xuống cửa sổ. Trên nền vôi xanh, chàng nhìn thấy rõ ràng là máu; máu loang ra gần một nửa bối dờm, máu đỏ tươi và thâm như còn giữ nguyên cái tươi sống của thân thể chàng.

TRUYỀN DÀI của NHẤT-LINH

nói chuyện vui lì. Em kiếm cho cụ một chai bối với một dĩa lạc, thế là tha hồ chuyện cả đêm.

Trương không nghe Tuyền nói; mắt chàng nhìn vào cửa sổ hé mở dè lộ ra một khu vườn nắng. Chắc không bao giờ chàng quên được cái cảnh vườn nắng lúc đó, những chùm lá lấp lánh ánh sáng và màu vàng của một bông hoa chuối tây nở ở góc đậu. Hình như trời nắng ở bên kia thế giới. Tai chàng không nghe thấy tiếng Tuyền nói bên cạnh, nhưng nghe rõ cả những tiếng rất nhỏ ở ngoài kia, tiếng gió trong lá cây, tiếng một con chim sáu bay truyền trong đậu và cả tiếng một cái ghé hay cái trong người ta kéo ở bên hàng xóm với tiếng một đứa trẻ nói còn ngọt :

— Cho tôi ôn nước.

Trương thấy hiện ra trước mắt cũng một cảnh trời nắng một tháng trước ở Hanoi. Chàng đã giữ được trong sáu tháng không lại nhà Thu và chàng chắc sẽ xa được Thu mãi mãi. Cuối mùa hè có người nói chuyện cho chàng biết là Mỹ di nghỉ mát ở Sầm-sơn đã về Hanoi; chàng đứng dừng như không và cũng không tìm hỏi về Thu. Nhưng một hôm tình cờ chàng trông thấy mặt Thu, chỉ được trông thoáng qua vì chàng ngồi trên xe ô tô của một người bạn di từ Phú lý về. Xe di ngang qua một cái phố nhỏ và vừa lúc đó Thu ở trong nhà di ra. Nắng lấy tay che trán cho đỡ nắng nên không nhìn thấy Trương. Cái cảnh gặp gỡ không có gì đặc biệt ấy trong lúc chàng biết mình sắp chết này hiện ra rõ ràng hình như Thu vừa mới di ngang khu vườn nắng ngoài cửa sổ. Hòn ấy nàng mặc chiếc áo màu hoàng yến; căn nhà nàng đến chơi là một căn nhà cò có một bức tường dài quét vôi trắng, và ở trong tường nhô ra mấy ngọn lưu lấm lấm hoa dò. Cảnh gặp Thu di trong nắng chỉ thoáng qua, nhưng vì thoáng qua nên Trương thấy Thu đẹp lèn

Tuyền hỏi :

— Anh làm gì đây?

— Tôi vừa dậy. Ngủ một giấc ngắn quá.

— Lúc nay em gọi anh dậy ăn sáng. Anh đã trả lời nhưng em sợ anh ngủ lại nên phải vào đánh thức.

— Không, tôi dậy ngay từ lục đờ.

Tuyền nói :

— Mười giờ nhà giai đến... Sao anh không mở to cửa ra cho sáng. Hôm nay giờ đẹp quá.

Trương vội can :

— Tôi mới ngủ dậy, sợ chơi mắt.

Tuyền nói luôn :

— Đêm qua, lúc nửa đêm em thấy giờ chớp luân em đã sợ hôm nay mưa. May quá. Hôm qua em thức đến hai giờ sáng. Bác Cả



bởi phần và cảnh ấy khiến chàng ăn năn hối hận và thương cho mình, mỗi lần nghĩ đến.

Đột nhiên chàng ngắt lời Tuyên :

— May giờ thi ở tỉnh có chuyen ô tô về Hanoi ?

Tuyên hơi ngạc nhiên đáp :

— Hôm nay thi anh đi Hanoi thế nào được.

— Không, tôi hỏi để mai đi sớm.

Chàng thấy Tuyên đứng lâu quá ; — Tuyên đứng đây làm cho chàng khó chịu vì không được tự nhiên, phải cố giữ gìn trong một lúc chỉ muốn tự do dám minh vào trong đau đớn. Vì có Tuyên, chàng thấy mình đau đớn như vậy chưa đủ, chưa thảm thía và ngoài cái đau đớn lại thêm một cái khó chịu nữa. Chàng bảo thẳng Tuyên :

— Chủ ra để tôi mặc quần áo. Tôi cũng ra ngay.

Tuyên ra được một lúc, chàng khóa cửa cần thận rồi lại mở tủ tim một cái lọ con. Chàng gạt chỗ dorm vướng ở cánh cửa vào lọ. Vẫn thấy ngứa cổ, chàng lấy một tờ giấy trắng, và cố gắng ho như nạo cỗ họng rồi nhô vào tờ giấy. Lần này dorm chỉ còn dày có ít máu ; chàng cho cả chỗ dorm ấy vào lọ dày nút lại cần thận, bỏ vào vali.

Khi ra đến ngoài, chàng thấy cảnh trời dài đẹp rực rỡ sáng lang. Lá cây chàng thấy xanh hơn, và màu các bông hoa trong vườn tươi thắm như uốn nước. Chàng tiến về phía nhà ngang chỗ đông người đứng ; gió và ánh sáng làm chàng trôi mắt và say sưa bàng hoàng như người uống rượu.

Ánh sáng xong, thấy ông chú đứng ở ngoài, chàng lại gần nói khẽ :

— Thôi, chú cứ bán theo cái giá ấy; không cần nài thêm nữa. Cháu cần ngay và như thế cũng đủ rồi. Để lâu sợ chậm việc của



cháu mà lúc có bán được giá cao, cháu cũng không biết dùng tiền làm gì...

— Bao giờ anh cần đến.

— Càng sớm ngày nào càng hay ngày ấy.

Trương mỉm cười nghĩ đến cái chết sắp đến. Ông chú có dáng ngồi ngợi :

— Tôi còn hơi phản cảm về chỗ năm mẫu đề cho di Thiêm, cây và ở nhờ. Bản đất thì di ấy phải rõ nhà di nơi khác.

Bà Thiêm Trương gọi là di, nhưng chàng không rõ sự liên lạc về họ hàng của bà với chàng ra làm sao. Từ ngày ông ấy mất, bà Thiêm về làng ở nhờ miếng đất của nhà Trương. Thầy mẹ bao giờ là di, chàng cũng gọi vậy, và không bao giờ hỏi xem liên lạc thế nào. Nghe ông chú nhắc đến bà Thiêm, Trương nghĩ ngay đến Nhan, cô con gái của bà Thiêm mà chàng vẫn gọi đưa là em « Hồng nhan da trâu »

Chàng nghĩ thăm :

— Đề năm nay « Hồng nhan da trâu » đã mười tám mười chín.

Tự nhiên chàng thấy vui vẻ trong lòng. Chàng nói với ông chú :

— Việc ấy chú không lo, đề chiều cháu lại chơi di Thiêm và cháu sẽ liệu nốt.

Thấy Mai đi qua, Trương hỏi :

— Thế nào, cô đâu đã trang điểm xong chưa ?

Mai nói :

— Mời anh vào xem cô đâu.

Chàng chỉ cốt xem mặt các cô phù dâu nên vừa đi theo Mai vừa hỏi :

— Nhưng ai phù dâu ?

Mai nói nhỏ :

— Chắc anh chẳng biết ai cả. Nhưng này... Trương... cái áo nhung lam. Em chỉ nói thế thôi. Chắc anh đã hiểu.

Trương đoán là Mai bảo mình chủ ý đến cô mặc áo nhung màu lam xem có bằng lòng cô ấy không.

Vừa bước vào buồng cô dâu. Mai nói ngay :

— Cô đâu đâu ? Có anh Trương vào mừng cô.

Trương đoán Mai nói câu ấy để giới thiệu mình với cô áo nhung lam. Chàng đưa mắt tìm cô áo nhung lam và khi đã nhìn thấy mặt, chàng quay vội đi nơi khác và bắt đầu mỉm cười vì cô áo lam vừa xấu vừa rõ, lại vừa béo. Chàng nhìn Mai rồi tự nhiên rũ ra cười ; chàng thấy muốn cười, cười thật nhiều, cười thật mạnh, hình như cơ thể chàng đột nhiên căng đến cười cũng như căng đến thở. Mai cũng cười theo, nên mọi người đều cho là hai anh em cười với nhau vì một câu chuyện riêng bắt đầu từ lúc chửa vào đây. Cười xong, Trương thấy trong người khoan khoái, nhẹ nhõm.

Trương muốn ngồi mãi ở đây. Chàng không thấy ngượng vì các cô phù dâu không cô nào đẹp cả ; chàng muốn ngồi lại vì cái cảnh tấp nập của các cô phù dâu

trang điểm lẫn cho nhau trông vui mắt và mùi phán mùi nước hoa bay trong không khí l่าน đầu chàng thấy có vẻ nhẹ nhàng, trong sạch, không như những thứ hương thơm thô tục ở các nơi ăn chơi. Trước cái cảnh ấy, Trương thấy ra một ý tưởng, chàng ngồi lặng người suy nghĩ :

— Hay là ta hỏi Thu làm vợ. Bay giờ còn có thể được tâm. Ai biết. Minh bảo Họp là đã khỏi bệnh rồi, chỉ việc lấy giấy dốc tờ đưa Họp xem, mà lấy giấy ấy thì dè như không. Phải đấy. Tôi gì, sung sướng với Thu một hai tháng rồi có chết thi chết.

Trương nghĩ đến những ngày vui trước khi cưới, đến cái phút được Thu về với mình, hoàn toàn vẹn riêng của mình trong một căn



phòng thơm và đẹp như một đồng tiền. Chàng nghĩ đến đời mới của Thu hôm nay gặp nhau, lúc nàng ở trên xe điện xuống, đời mới kiêu hãnh đương hé mở ngậm một góc vú mìn.

Giá ngay trong
lúc đó ai dè ý
nhìn kỹ Trương,
chắc sẽ thấy hai
con mắt Trương
sáng quắc, có vẻ
đau khổ và dữ
tuy.

— Rồi, được
chết trong tay
Thu còn hơn...
còn hơn là chết



dẫu chết món không ai thương,
chết một cách khổn nạn như bầy
gió.

Nhưng ngay trong lúc nghĩ
vậy, chàng vẫn biết có một tiếng
ngầm bảo chàng :

— Làm như thế xấu lắm.

Chàng tự bảo đối với chàng
thì không có cái gì xấu cả, chàng
là một người sắp chết đến nơi
thì còn cần gì xấu với tốt. Tuy



không cần gì cả, tuy việc xấu
đến đâu chàng cũng có thể làm
được, không bao giờ mình tự
kinh mình, mà chàng vẫn thấy
trước rằng không thể nào làm
nỗi việc cưới Thu, Trương đứng
lên, trong trí bối rối những tư
tưởng trái ngược về sự xấu sự
tốt của các hành vi ở đời.

(Còn nữa) NHẤT-LINH



Của C. V. Hồng

Nhà pha

L. T. — Sao người ta lại gọi nhà tú là nhà pha?

X. X. — Chắc ở trong ấy người ta pha các thứ như pha cà phê, pha nước chè, pha thuốc chè gì.

L. T. — Ủ, có lẽ phải.

Của T. Cầu

Chó ngáp

Tư Giác đến chơi nhà Xã Xê. Vào đến công, cứ thấy chó nhà Xã Xê ngáp hoài, bèn hỏi :

— Sao chó của bác cứ ngáp mãi thế, nó bị cảm rồi hả?

— Không, nó xưa người ta đã dặn chử!

Của B. T. Huyền

Cây leo

Giờ cách tri, Thầy giáo hỏi học trò : các anh thử kể vài thứ cây leo

Học trò đều im lặng.

Ba đứa dậy trả lời : — Thưa thầy người leo có được không ạ?

Đi làm.

Ất và Giáp gặp nhau.

Ất — Kia anh, anh đã tìm được



— Bác à, tôi chỉ muốn thế giới hòa bình, các nước đừng đánh nhau để khỏi phải...mất tiền mua bão.

việc chưa, lâu nay vẫn đi làm dãy chờ?

GIÁP — Cám ơn anh, tôi mới đi làm được vài ba tuần nay.

— May nhỉ, giờ anh làm ở đâu, dã chịu chử?

— Tôi coi hàng cho ba cháu ở chợ, nhì giờ cũng dễ chịu.

Của Bồ-hữu-Thế

Cửa vào chính.

Anh Lộc mới mở một hiệu bán giày. Số phận của anh Lộc thật lầm lì, chưa được mấy tháng đã có hai hiệu bán giày ra tranh giành quyền lợi của anh, mà hai hiệu mở ra ở ngay hai bên cạnh nhà anh.

Anh than thở :

— Khó nghe quá! hai hiệu cùng to hơn hiệu của mình. Một cái biển hiệu đẽ « Hiệu giày lớn nhất Hà-nội »; — một cái biển hiệu đẽ « Hiệu giày to nhất Đông Dương ». Ta biết đẽ những

chứ gì bây giờ?

Sau một đêm nghĩ ngợi, anh viết vào cái biển hiệu treo lủng lẳng trước nhà : « Cửa vào chính ».

Giờ luân lý

THÀY — Có trò nào bắt được đồ vật ở đường bao giờ không?

TRÒ PHÁT — Thưa thầy hôm nọ con có bắt được chiếc nhẫn vàng.

THÀY — Thế trò có giữ lấy không?

TRÒ PHÁT — Thưa không ạ.

THÀY (nói to) — Hãy các trò nên lấy đó làm gương. Thế trò làm gì?

TRÒ PHÁT — Thưa thầy con đem ra Vạn Bảo ạ.

Bồi nợ

Xã-Xê chủ nợ chợt đến đòi Lý-Toétiền, thấy bác Xã đang chém chệ nhầm rượu với gà quay.

X-X — Bác phong lưu thế mà không trả nợ tôi cho xong?

L-T (rất mỉm quay lại) — Bầm bác Xã, thật quả không có tiền.

X-X — Không có, thế sao có gà quay nhầm rượu?

L-T — Thưa bác Xã, tôi sở dĩ phải đem giết thịt gà ăn là vì nghèo quá không đủ tiền nuôi nó.

Anh khác

Anh Lộc thì bằng sơ học yếu lược được vào vấn đáp nhưng không thuộc một tí gì cả.

Quan trường hỏi :

— Năm 1418, ông vua nào nồi lên đánh quân Tàu?

Binh dung im thin thít, không trả lời được.

Quan trường (nói ra giọng gắt) : — Lê-Lợi.

Trò Bình cúi đầu dí ra.

Q-T Anh kia dí đâu?

T-B — Thưa thầy con tưởng thầy gọi anh khác ạ.

Kết cung tiện

BỐ — Kia hôm nay là mùng 1 tháng tư, sao con lui xé lịch ra mùng 1 tháng năm?

CON — Thưa thầy xé thế tiện lắm, vì còn những một tháng nữa mới lại phải xé.

đã có bán

DÀO MÓ?

Một cuốn Tiểu thuyết rất hay mà các bạn gái và các bạn già NÉN ĐỌC để hiểu một hiện tượng xảo quyệt của ái tình... Tác giả là rất ly kỳ

nhưng mảnh khóc có một không hai của một hang công tử chuyên môn sống vì gái, đường hoang, sang trọng cũng vì gái...



BỆNH LẠ

ĐỐC TƠ — Đau gì?

BỆNH NHÂN — Đau đớn

N. N. noi chuyen

(Tiếp theo trang 11)

2) Cần những đức tính gì để thành một văn chán chính? Thiếu niên đương theo học chữ, viết báo có được không? Lợi hay hại?

— Muốn thành một nhà văn học chân chính, cần nhiều đức tính, nhưng ít ra cũng phải biết viết văn dã.

Thiếu niên đương theo học có thể viết báo được lầm, nhưng cần phải coi việc viết báo ấy là một việc phụ; việc chính của mình là học, học cho biết dã.

Hoàng-Oanh — Hai người học trò nhỏ tuổi, người con gái họ ốp nhất, người con gái họ lớp nhì, viết thư cho nhau — thư yêu và cho lẫn nhau ánh. It bữa sau mỗi tinh yêu kia — bên gái — bị người nhà biết, vay bố mẹ cô kia có thể đến trường, vào lớp 1/cửu mươi ba tuổi ấy ra đánh và sỉ và được khống?

Ông chưởng giáo và ông giáo dãy có can thiệp được không? Vá bố mẹ người học trò có thể kiện người đánh con mình được không?

— Mỗi cô mười ba tuổi, và cô kia chắc cũng trai tuổi ấy — mà đã viết thư yêu nhau thì thật là một tai hại. Cô lê hai có cậu đó chỉ bắt trước người lớn và không hiểu rõ cái việc mình làm. Nhưng dù sao, chỉ nên coi đấy là một việc dai dột của đời trẻ mà thôi, và cha mẹ phải khuyên bảo và ngăn cấm hai người không được như thế nữa. Còn lối một đứa trẻ mười ba tuổi ra đánh đập và sỉ và là một việc vô lý và tàn ác, lại tự tiện vào lớp

học là một việc vô lễ và không hợp phép. Ông giáo có thể can thiệp mà ngăn không cho ai đánh đập học trò mình, ở trong lớp hay ở ngoài. Cha mẹ cậu bị đánh có thể kiện người đánh con mình được.

Nguyễn Mạnh-Hùng — Nguyễn tôi và vợ tôi yêu nhau mà lâng nhau, đến nay đã được 7 năm, và chúng tôi đã có 2 con. Khi lâng nhau không có làm giá thú gì cả, đến ở lâng cũng không.

Vậy nay muốn lâng quấy giá thú thì phải làm thế nào — và những đứa con sinh trước ngày lâng quấy giá thú vẫn được quyền kín như sau khi lâng quấy giá thú chàng — Lấy nhau không có giấy giá thú thì không phải là vợ chồng, và những đứa con sinh trong thời kỳ ấy đều là con hoang cả.

Nhưng không nên lo ngại gì hết: lúc nào ông bà cũng có thể lấy giấy giá thú được. Muốn thế chỉ phải làm phép cưới ở phòng hộ lại như mọi người.

Còn các con sinh ra trước ngày cưới ấy, vẫn có thể trở nên con chính, có quyền lợi như sinh ra sau ngày cưới được làm. Ông bà chỉ có việc khai nhận những đứa bé ấy, (nếu chưa khai nhận) và công nhận chúng là con của ông bà, ngay trong chứng thư giá thú.

Khô-Luân Ihanh-hoa — Theo Đức Khang-tử dân áng có thể lâng nhiều vợ. Vì lẽ gi dân bà không được lâng nhiều chồng! Nếu nói dân bà nhiều chồng già-dinh không được êm ám thì rõ. Chắc chắn một già-dinh ba chồng, một vợ chồng khác gì một già-dinh ba vợ một chồng. Muốn Bác gi thi Đức trước hết cảng phải công-binh dã chí!

— Ấy chính thế. Dân ông lấy nhiều vợ được thi dân bà lấy nhiều chồng cũng được. Bố chỉ là tùy phong tục từng nước, mà phong tục của một nước thi tùy theo những sự khác nhau về dân số, thủy thổ, khí hậu, v.v. Ở bên Tây Tạng, một người dân bà có khi lấy đến 7, 8 chồng, mà nhiều khi là anh em một nhà. Ở đó, dân bà có nhiều quyền làm. Cũng chẳng sao: già dính sinh ở Tây Tạng thi chắc cái đao của Ngài lại dày khác. Nhưng theo thời nay thi cũ một vợ một chồng là thưa cả; như thế tưởng cũng đã bản rộn làm rồi.

TIỂU THUYẾT

của

NGUYỄN-VÝ

Giá 0p50 trước 0p25

Librairie Centrale

60, Boulevard Bourgues Desbordes

HANOI

Anciennement : 110, Pont en Bois

CÓ CỨNG

MÓI DÚNG DẦU GIÓ

Vợ chồng

(Tiếp theo)

NGUỒI Annam ta cứ tưởng rằng thành vợ thành chồng dễ dàng như là uống cốc rượu. Chỉ có việc khoác tay nhau vài lần, trò chuyện với nhau vài đêm, ăn ở với nhau vài bữa, ấy thế là có thể bao là vợ chồng rồi. Thành thử một cô dão thay đổi chồng như thay đổi sợi mì vậy.

Đó là ta hay nhầm vợ chồng với nhân ngã. Nhân ngã tha hồ mà lấy, chẳng có khó khăn gì, mà cũng chẳng ai cấm đoán hết. Vợ chồng thì khác, cấm đoán nhiều mà rắc rối cũng không phát là ít.

Ngoài những điều cấm đoán



mà ta đã biết, còn việc cấm đoán sự tái giá nữa cũng đáng kể.

Tái giá

Dàn bà, cũng như dàn ông, có tâm người không chịu nói cô đơn lạnh lẽo. Chồng hay vợ chết thương thì có thương, nhưng vẫn muốn « bước đi một bước nữa ». Điều ấy, luật hình như cũng biết cho và sẵn lòng để cho được như ý, miễn là đừng vội quá như vợ Trang Tử ôm mồ mà quặt là luật mân nguyện.

Ở đây, luật tây hiếu nhân tình hơn luật annam chút đỉnh. Theo luật tây, sau lúc tiêu hôn, chỉ có dàn bà là bị kim giữ trong mười tháng không được lấy chồng khác. Dàn bà bị kim giữ như vậy, không phải là đè tò lòng nhớ nhưng một cách bó buộc người chồng cũ, nhưng là vì nếu bước đi bước nữa sớm quá, luật sợ rằng quá mẫn dẻ ra một đứa con trong vòng mười tháng thì không rõ đứa con ấy là con ai nữa : nó có thể là con của chồng cũ, lại có thể là con của chồng

mới, như thế nó có những hai ông bố, biết theo ông nào chờ được ?

Luật annam thì có vẻ đạo đức hơn nhiều : sau khi ly dị được mười tháng, dàn bà có thể tái giá được, chừng nào tiêu hôn vì chồng chết, thì hai mươi bảy tháng trời sau mới có thể làm lại cuộc đời. Đối với dàn ông, thì luật có vẻ tự vị hơn, vì chỉ vợ chính thất chết, đức ông chồng annam mới phải chờ đợi, mà cũng chỉ chờ đợi có ch้าน một năm.

Có tang

Đạo đức hơn nữa, luật annam quyết định rằng bên trai bên gái không thể kết hôn, được trong thời kỳ có tang cha hay lang mẹ cả hai bên. Đó là vì luật muốn « con » có biểu nên bắt « con » thương cha mẹ hăm bảy tháng, không được nghĩ đến chuyện vợ chồng hay chuyện vui thú khác.

Nhưng nghĩ cho kỹ, thương cha mẹ như vậy lắm lúc cũng phiền. Thí dụ hai người đã đến ba mươi tuổi cả, sắp lấy nhau thì đúng một cái, ông bố người con trai chết, đoạn tang bà mẹ người con trai, rồi ông bố người con gái, rồi bà mẹ người con gái cứ lần lượt thay phiên nhau qua đời, thì hai người phải đợi đến ngoài bốn mươi mới có thể kết hôn được : lúc bấy giờ thì

cả hai sắp già cả rồi còn gì ! Luật chắc cũng thương hại những người gặp phải cái cảnh ngộ cay đắng ấy nên định rằng cha mẹ đôi bên có chết, thì cưới chạy tang vẫn có thể được, và nếu trong thời kỳ có tang, mà một người thân thuộc khác chết, thì cả tang trước và tang sau có thể rút lại ba mươi tháng tròn. Luật tuy đã châm chước như vậy, nhưng đối với những người đa tình như cô Hồ-xuân-Hương chẳng hạn, ba mươi tháng vẫn còn là lâu quá một thế kỷ, nhất nếu ba mươi tháng ấy lại là của tuổi hoa xuân.

Những điều cấm đoán cũ.

Nhưng ta đừng thấy luật annam ta đạo đức thế mà vội tự kiêu. Luật nước Pháp ngày xưa cũng đã có hồi đạo đức như vậy, có khi hơn nữa : nào cấm những người đã di làm cố đạo đã phát thẻ vào nhà tu kín không bao giờ được lấy vợ ; nào cấm người đã đầu (parrain ou marraine) lấy người mình đã đầu ; nào cấm người khác đạo hay khác màu da lấy nhau ; và nhiều thứ cấm khác nữa. Sau dần dần, cùng với sự tiến bộ, người ta thấy sự tiêu diệt của những điều cấm đoán ấy.

Tôi không lấy

nó, nó đòi lấy tôi

Sau khi đã thoát khỏi bao

nhiều điều cấm đoán kè trên, dời trê có thể bắt đầu trao duyên gửi nợ cho nhau được. Miễn là dời trê bằng lòng nhau, luật annam cũng vậy, mà luật tây cũng vậy. Đông phương với tây phương gặp nhau ở chỗ này. Nhưng, nói cho đúng, thì cũng mới gặp nhau đấy. Ngày xưa ở Á-dông ta, dời trê không cần bằng lòng nhau ; cha mẹ chúng bằng lòng hộ chúng à được rồi. Làm thân con gái cha mẹ đặt đầu là phải ngồi dậy đầu đặt lên bàn chồng cũng phải ngồi, kêu la ắt là bắt hiểu. Làm thân con



trai cũng vậy, vì cha mẹ có thể lấy một người vợ to lớn, bằng ông hộ pháp khi mình hãy còn chưa biết hì mùi ?

Xem đó, thì Đông phương đã bỏ phía đông mà đi về phía tây. Tuy vậy, di vẫn chưa đến phía tây, vì luật annam lại định rằng phàm con cái, chưa thành niên cũng như đã thành niên, không khi nào cha mẹ không bằng lòng mà kết hôn được. Luật tây bắt buộc có lời ưng thuận của cha mẹ khi chưa đến tuổi thành niên mà thôi ; ngoài hai mươi mốt tuổi, dời bên trai gái được tự do mà kết hôn, cha mẹ không ngăn cấm được ; trái lại, theo luật annam, một ông cụ sáu mươi chồng gày lại xin phép cha già lấy vợ mà cha già không cho cũng dành về ở vậy suốt đời mà thôi. Đông phương, ở đây, lại là Đông phương, không gặp Tây phương nữa rồi.

(Còn nữa)

T. Văn

ECLAT D'ARGENT

Blanchit les dents



En vente partout et à la PHARMACIE DU BON SECOURS

Hanoi — 52, Boulevard Đồng Khánh Tel. 454

BÌNH



TÙ hôm tôi vào Sầm-sơn tối nay, sáng nào trời cũng mưa rả rich. Buổi trưa, tạnh ráo thi mây lại u ám, và về chiều đông gió nam nổi lên thổi mạnh, làm thời tiết trở lạnh như vào khoảng cuối thu. Tôi buồn rầu nghĩ đến cảnh nghỉ hè trên Chapa. Vào đây mục đích là để tắm biển, để phơi nắng thế mà đã năm, sáu hôm nay tôi chỉ khoác áo ngủ ấm ra ngoài pull'over đứng vơ vẩn tựa hiên nhìn ra đường vắng. Chán nản quá, đến nỗi sách cũng không đọc được. Rồi sinh ra căm kinh, gắt gỏng tuy chỉ là căm kinh gắt gỏng ngầm ngầm trong lòng. Tiếng học chữ hán và quốc ngữ của lũ trẻ ở phía sau nhà càng làm tôi thêm khó chịu, bức tức.

Nhưng sáng nay, lòng tôi vui vẻ. Tôi nhớ lại tình nết tôi mấy hôm trước mà tôi cảm thấy tôi vô lý. Tiếng học chữ hán vẫn bay sang, lạnh lanh như tiếng tung kinh của một chú tiểu tốt gong, đều đều như tiếng niệm phật của các tin nữ lên chùa, và quen quen thân mật như từ ngàn xưa sống lại. Cả một thời kỳ vắng của tôi cũng sống lại, cái thời thơ ấu học chữ nhỏ. Tôi tưởng như chính tôi đương là a đọc di đọc lại mãi một câu: « Ia phậu từ từ hấu ia... i a phậu từ từ hấu ia... ». Giọng đường trong khiến tôi nhớ tới một bậc đàn anh người xứ Thanh. Ngày xưa không gì thú cho tôi bằng nghe anh đọc thơ và bình văn tuy tôi chẳng hiểu chi bết. Bất giác bắt chước giọng anh, tôi ngâm nga lên hai câu thơ của anh mà cái trí nhớ thời tam chín tuổi vẫn còn giữ vẹn toàn, tươi mát như rau ngò rau mới hái:

Thuần bà nhán dã ngã tút tết,
Lạc thiên lâm túy báo hiều kẽ...

Các bạn có hiểu tại sao tôi vui thế không, tại sao hôm nay tôi sung sướng thế không? Một trời cuối xuân đã mọc trên từng khóm xanh ngát, và trong lòng tôi sáng tươi.

Tôi ra bãi biển, mặc sơ sài có một cái áo sát da, một cái quần

đùi ngắn. Ở đó cố nhiên tôi chỉ gặp toàn những dân chài lưới. Nhưng không bị một

thắng bé con hàng bái vào trong cái vợt của nó.

Chỉ dăm ba phút, cá đã đồ hết vào lồ, đầy với hai phần ba. Trộn lộn, lúc nhúc nào cá thu phơn phớt màu xanh, nào cá chìm lắp láng màu trắng và biết bao nhiêu các thứ cá nhỏ giống nhau mà chỉ dân vùng giàn xếp một cảnh hoạt động giả đối với trên sân khấu nhà hát. Đây tên. Lần vào đó những con mực là cái hoạt động thiên nhiên, mặc râu dài, những con của với đôi khuyên tròn như cặp mắt vẽ trên mai, những con tôm vàng đầu to, uốn mình nhảy tanh tách.

Năm, sáu chị buôn cá xúm lại, vây lưỡng kéo lưới. Những tấm lán chặt lấy cái lồ đã khiêng lên bãi. Cầu nối thách, cầu mắc cǎ, lối cãi chắc và rắn lái cùng ướt ra, ngả nhau, mang nhau. Một người

dàn bà lôi lấy lồ, một người dàn ông kéo lại. Nhưng rồi mua bán cũng xong ngay, và mấy người dàn bà với vàng cùng nhau chia phần đồ vào thùng, thoán thoát gánh đi.

Yên lặng lại trở về trong không-khi vẫn sáng dịu. Và những cái bóng yêu lảng của những người kéo lưới vẫn nằm dài trên lán cát ướt. Lũ trẻ đã biến đâu mất cả. Ngoài bọn dân chài, chỉ còn lại ở dưới bóng rung động lén cát ướt.

Một cái lưới kéo vào bờ. Yên lặng bị phá, yên lặng mà tiếng sóng biển àm ỹ, đều đều không dứt càng làm tăng lên. Một cái mảng từ đâu chở đến như vừa vút hiện ra để hứng lấy từng sải lưới. Bàn tráy di mót cá tua tua chạy lại, xôn xao cười nói, mỗi đứa tay cầm một cái vợt nhỏ. Một người đánh cá cõi trần quần nau bện lén tời háng, giơ ra một cái que nứa và dữ tợn dọa nạt: « Chúng mày mà lại gần thi chết đòn bẩy giờ! ». Bon kia như không tiêm nghe, lôi cá xuống nước, quay quần lấy cái mảng, dung sắt vào hai bên thành lưới đã kéo gần tới đáy. Tiếng que nứa mồng vun vút trong không-không, bay đèn đèn lèn đầu, lèn minh lù

trên bốn nháo
chạy quanh.
Những con cá lớn,
trắng, sáng loáng
như bạc từ dưới
nước tự ném
minh lên không dề

lại rơi xuống
khoảng lưới vẫn
dương kéo vào.
Những con cá nhỏ,
đầu non thân dài
và đẹp mắt trong
mắt lưới bị người
ta dứt mạnh vứt
vào một cái lồ đặt
trên mảng, nếu
không bị một

banh nhẹ, nhẹ
nhàng bái vào trong cái vợt của
nó.

Chỉ dăm ba phút, cá đã đồ hết
vào lồ, đầy với hai phần ba. Trộn
lộn, lúc nhúc nào cá thu phohn
phớt màu xanh, nào cá chìm lắp láng
màu trắng và biết bao nhiêu các thứ cá
nhỏ giống nhau mà chỉ dân vùng
giàn xếp một cảnh hoạt động giả
đối với trên sân khấu nhà hát. Đây
tên. Lần vào đó những con mực
là cái hoạt động thiên nhiên, mặc
râu dài, những con của với đôi
khuyên tròn như cặp mắt vẽ trên
mai, những con tôm vàng đầu to,
uốn mình nhảy tanh tách.

Năm, sáu chị buôn cá xúm lại, vây
lưỡng kéo lưới. Những tấm lán
chặt lấy cái lồ đã khiêng lên bãi.
Cầu nối thách, cầu mắc cǎ, lối cãi
chắc và rắn lái cùng ướt ra, ngả
nhau, mang nhau. Một người
dàn bà lôi lấy lồ, một người dàn
ông kéo lại. Nhưng rồi mua bán
cũng xong ngay, và mấy người
dàn bà với vàng cùng nhau chia
phần đồ vào thùng, thoán thoát
gánh đi.

Yên lặng lại trở về trong không-khi
vẫn sáng dịu. Và những cái bóng
yêu lảng của những người kéo lưới
vẫn nằm dài trên lán cát ướt. Lũ
trẻ đã biến đâu mất cả. Ngoài
bọn dân chài, chỉ còn lại ở dưới bóng
rung động lén cát ướt.

Một cái lưới kéo vào bờ. Yên

rợp cái mảng kê trên nạng, hai đứa
bé mà tôi trông thấy ngay từ lúc
mới ra bãi biển. Một thằng ngồi bó
gối, một thằng nằm sấp, cả hai cùng
chạm chéo nhìn vào một khoảng đất
ở trước mặt, và cùng có vẻ suy
nghĩ, tim tôi.

Tôi lại gần thi đó là hai vị tiểu
tiên dương ham mải một ván cờ
« hoa thị », mà những quân là
những que nứa cầm xuống cát. Tôi
đứng nhìn qua một lượt, xem xét, thế
trận của hai bên quân que đêng nguyên
và que bể gãy rồi tôi mỉm cười
tuyên bố: « Hòa thoi ! » Cả hai đứa
trẻ cùng ngưng lên. Một đứa dám
dám nhìn tôi và chào: « Thầy !
năm nay thầy ra nghỉ mát sớm ! »
Tôi nghĩ thầm: « Nghĩa là năm
nó dã gặp tôi. » Tôi hỏi:

— Thế nào! Hòa thoi chứ, em? Hai
bên bằng quân mà tướng lại cùng bị
vây cả ..

Thắng kia cười đáp:

— Vâng, hòa. Hòa thoi, Tuất tạ Đánh
ván kuác nhé?

Tuất lạnh lùng:

— Thôi, chả đánh nữa ! Đánh với
mày buồn chết, ván nào cũng hòa.

Rồi nó đứng dậy đi bên cạnh tôi.

— Thưa thầy, thầy ở Hà-nội?

— Ủ, sao em biết?

Tôi mỉm cười đáp. Tuất rất tự
nhiên trả lời:

— Thưa thầy, con cứ tưởng những
người Bắc vào đây toàn là người
Hà-nội cả.

— Vậy em đã biết Hà-nội chưa?

Tôi tưởng hỏi dừa, và tôi ngạc
nhịn khi nghe Tuất đáp lại :

— Thưa thầy dã.

Nó ngước nhìn tôi, nhìn rất lâu,
như để tìm cái hình ảnh Hà-nội in
trong đời con người của một người
Hà-nội mới dem vào. Lần đầu tôi
nhận thấy hai con mắt sáng và trong,
hai con mắt hơi xéch lên thái dương
nhưng không vì thế mà dữ tợn, không
vì thế mà mắt vể ngây thơ, dịu dàng,



— Các cháu nhà tôi thi gãy thế này, bà thi gãy mà các cháu lại mập
mập như thế!

— Ấy chỉ có vài đồng học thoi đấy mập hơn cho chúng nó đi Đô-sơn
Tam-dảo. Bà nhớ nhé Nhí khoa bà bồ số 8 của hiệu VĂN VÂN

Đoàn thiên của KHAI-HUNG

nhân hậu. Hai con mắt của anh dỗ Thanh, của anh dỗ râu » (vì anh có bộ râu rất đen và đẹp), tóc giả hai câu thơ trên kia Hai con mắt của một người chở phà mà tôi đã gặp năm kia ở một bến đò qua sông Mã trên một con đường hẻo lánh đi thành Hà. Hôm ấy ngầm người trai trẻ vạm vỡ, tuấn tú và trang nghiêm, không hiểu sao tôi nghĩ ngay tới chủ dinh trưởng Liru Bang, Nhưng hôm nay nhìn thằng bé xinh xắn với cung ấp mắt trong sáng và hơi xéch, tôi lại tưởng tới vua Lê Lợi, thời còn hàn vi, ăn náu ở một bến đò nào đó bên gò ông con sông Mã nước chảy phảng phất ra biển khơi.

Sau một phút im lặng đi cảnh tôi,

Tuất hỏi :

— Thầy có biết phố nhà Thương không?

Tôi hỏi lại :

— Có phải phố Phủ doãn không?

Tuất nhìn tôi, ngầm nghĩ :

— Vâng có lẽ phải đây, con không sao nhớ được cái tên ấy, con chỉ gọi là phố nhà Thương, ở ngay sau nhà thương ấy mà, rẽ ra phố Tràng Tiền, thẳng lên phố Bôn Be có hiệu Gô-da. Con đã vào hiệu Gô-da rồi, lo lảm, đẹp lảm...

Tôi mỉm cười, ngắt lời nó :

— Vậy ra em đã ra Hà-nội?

— Vâng.

Rồi Tuất kể cho tôi nghe tất cả câu chuyện của đời nó.

Mẹ Tuất chết rồi. Cả cậu Tuất nữa. Tôi không rõ tại sao cậu Tuất lại có một địa vị quan hệ trong đời Tuất và trong câu chuyện của Tuất. Tôi cũng không hỏi kỹ để biết duyên cớ. Trước tôi vẫn thường « cậu » là người sinh ra thằng bé, tuy tôi cũng hơi lạ một điều về cách xưng hô của nó: mẹ với cậu. Nhưng không, không phải ậu là cha Tuất, cậu chính là em mẹ Tuất. Tuất nói thêm cho tôi biết thế: « Còn cha Tuất? » Cậu hỏi ấy chỉ hép thốt ra, nhưng vẫn bị giữ lại. Tôi như sợ làm buồn hoặc phạt lòng thằng bé, vì một thiêng liêng thuyết gia đình vừa phác ra trong tri trường trọng của tôi. Tôi thấy thằng bé mồ côi mẹ, rồi cha nó lấy vợ kế, một người vợ dâm đang và cay nghiệt, và nhiều lời như một số đàn bà mà tôi thường gặp ở Sầm Sơn. Nhưng trong mấy năm sau khi mất mẹ, thằng bé còn được cậu bênh vực, che chở, chống cự lại người mẹ kế dữ tợn. Rồi người cậu cũng mất. Từ đó thằng bé bỗng thấy mình tro troi trong cái gia đình không yêu mến. Tôi cứ nhìn Tuất như để đọc thiên tiểu thuyết của tôi in trong đôi mắt ngày thơ. Nhưng thằng bé vẫn vui vẻ kể tiếp câu chuyện của nó.

Nó đến ở với bà An Lợi. Bà ta yêu nó lắm. Còn ai không yêu được một thằng bé con khù khít như nó? Trừ có là di ghê nó. Thế rồi gần hết hè ba ta hỏi nó có muốn theo ra Hanoi không.

Ra Hanoi ? Tuất chưa từng bao giờ nghĩ tới.

Nhưng bắt đầu từ hôm ấy, nó nghĩ tới. Nó không thể tưởng tượng được Hanoi như thế nào. Song nó chắc ở đó có nhiều, rất nhiều nhà gạch vữa to vừa cao, và rất nhiều ô to vừa đẹp, vừa nhanh. Còn người Hanoi thì chắc như tất cả những « thầy », những « cô » vào Sầm-sơn nghỉ mát. Hình ảnh cái thành phố lớn lao, đẹp đẽ ngày đêm hiện ra trong khối óc mười lăm tuổi, hiện ra jờ mờ và xa xăm như hình ảnh thiên đường và địa ngục hiện ra trong óc một người dân bùi tin đạo. Sự thực nó yêu Hanoi như người ta yêu thiên đường, nhưng nó cũng sợ Hanoi như người ta sợ địa ngục.

Một hôm, nó hỏi bà An Lợi:

xong việc lai về một mạch, chầu nhau trước, nhìn sau, bên phải bên trái nữa »

Thầy Tuất ngừng lại, tôi hỏi :

— Nhưng sao em lại không ở với bà An-Lợi?

Thằng bé buồn rầu kể cho tôi nghe đoạn cuối câu chuyện.

Bà An Lợi yêu nó lắm, vì nó ngoan ngoãn nết na. Nhưng không hiểu sao một hôm nó chơi thấy nhớ nhà, nhớ núi Sầm-sơn, nhớ biển Sầm-sơn, nhớ bài hát Sầm-sơn, nhớ lũ trẻ nó dừa và nhớ cả ông thầy đã dạy chữ hán. Có lẽ lòng háo hức tò mò Hán-nộ đã nhạt. Cái thành phố tráng lệ không còn sặc sỡ dẫn đối với khối óc ham muốn, không còn đủ mãnh lực để át cái tình nhớ quê hương vẫn âm thầm, ăn náu trong lòng thằng bé con vùng biển.

— Thưa thầy, Tuất kể, suốt một tháng, đêm nào con cũng tưởng

gi mà không gầy không sút đi. Bà chủ con thương con lắm, cứ hỏi con tại sao con hay buồn hay khóc. Trước con còn giấu quanh, về sau con liều thủ thực với bà chủ con rằng con nhớ nhà. Bà chủ con dỗ con: « Rồi lâu quên đi ». Nhưng con không quên, thầy à. Bà chủ con là máng con :

« Bà lớn rồi mà còn nhớ nhà! Đến đây tôi ngắt ơi Tuất và hỏi :

— Nhưng em nhớ ai? Em đã bảo mẹ em chết rồi, và cả cậu em cũng chết rồi kia mà.

— Thưa thầy, con nhớ nhà Nhớ biển, nh núi, nh... nhớ hết cả mọi thứ. Voi lại chính vì mẹ con với cậu con nữa. Mẹ con cứ luôn luôn bảo con: « Tuất ơi! về đi thôi, về nhà đi thôi. Ở đây làm gì, đây không phải nhà mày! » Cả cậu con nữa, cậu con cứ đuổi con « ồ ồ ».

Tôi không hiểu:

— Mẹ em? Cậu em? Tưởng mẹ em và cậu em chết rồi?

— Vâng, mẹ con và cậu con chết rồi. Con nói con nằm chiêm bao thấy chử. Một tuần lễ trước hôm được về nhà, đêm nào con cũng nằm chiêm bao thấy mẹ con và cậu con hiện lên dưới con về. Hôm sau cùng, mẹ con gật và máng con: « Sao tao day bão mày không nghe lời tao, hở Tuất? » Con lên kèu van với bà chủ con. Bà chủ con thấy con gầy rách, mặt mũi hốc hác, xanh xao thì sợ con chết nên băng lòng cho phép con về. Nhưng bảo con hãy chờ vài hôm để bà tìm người đưa con vào Sầm Sơn. Con nói liều: « Thưa bà, con nhớ đường. Bà cứ để con vào một mình ». Thế là bà chủ trả tiền công con, lại cho con hai đồng tiền tầu. Chiều hôm ấy con về tới Thanh-hoa, rồi di bộ vào Sầm-sơn iền. Mãi khuya con mới về tới nhà. Nhau đêm hôm ấy có trăng, con đi thẳng ra bãi biển, và con ngồi xuống cát con khóc, khóc mãi...

Tuất ngừng hẳn, yên lặng đi bên cạnh tôi. Bỗng một lái sau nó vay vén nhìn lên đường hỏi:

— Thưa thầy, nói tiền tầu nay tăng giá. Năm, ngoài con lấy vé mà có một đồng mười ba xu.

Tôi ơi dâng trả lời thằng bé:

— Bây giờ vẫn thế.

Và tôi nghĩ thầm:

— Hay nó còn nhớ tiếc Hà-nội và nghĩ đến món tiền mua vé xe lửa đấy chăng?

KHÁI-HUNG

CHERCHEZ - VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez - vous à la

Manufacture CỤ.GIOANH

68-70, Rue des Éventails, Hanoi — Tél 525



Tin Văn... Văn

(Tiếp theo trang 6)

Thiện-sĩ thấy Đàn bà viết đại khái : Khi các cậu tân lang lê lồ tiền nhà vợ được, thì các cậu cũng lè được bố mẹ vợ chử sao.

Thiện-sĩ cho là sự bằng lòng lè ấy quá dễ dàng và cái lý sự của Đàn bà quá ngô nghênh. Và sự ngô nghênh đặt rất đúng chỗ : khiếu Thiện-sĩ buồn cười.

Và Thiện-sĩ cười mà nói :

« Các bà nòi hay nhỉ, lè người chết được thì cũng lè người sống được u ? Thế thì sao không bảo luôn khóc người chết được thi cũng khóc được cả người sống, và về sự chôn cũng theo cái lý sự ấy một thê... vân vân. »

Nhưng Đàn bà không buồn cười, không muốn Thiện-sĩ cười, và trả lại « trời Thien-si. »

Và bởi đó mới có cái tiêu tiết trào phúng thứ nhất trong hồi tai hại thứ ba.

Nó nguyên văn và đại khái như thế nà :

— Ấy chớ (nguyên văn) chúng tôi khuyên (nguyên văn) ông Thiện-sĩ (vân vân...) đừng đem cái luận điệu (...) của ông ra với đời (nguyên văn...) Ông khóc người chết thì được, chứ nếu ông đem những giọt nước mắt của ông ra vẩy ở trong một đom đóm (nguyên văn) thì người ta sẽ lôi ông đến nhà thương Voi (nguyên văn)...

Nhưng đến cái câu nguyên văn trào phúng sau này mới thực là lối trào phúng riêng của nữ đồng nghiệp.

...Và nếu ông đường hoàng và

cái thường ra đường (nguyên văn) rồi túm lấy một người bộ hành để đem đi chôn (nguyên văn) thì ông sẽ được một bài học đích đáng.

Như thế đấy.

Tôi thú thực, tôi đã cười thành tiếng.

Các bạn đã bao giờ bất giác cười vì nghe một câu trào phúng vô duyên chưa ?

Nếu chưa, thì hẳn Đàn Bà vừa hiển một dịp tốt.

Và một dịp tốt nữa.

Đó là tranh khôi hài Đàn Bà vẽ để chế riết Thiện-sĩ và Ngày Nay (sự chế này thuộc về tiết thứ hai, hồi thứ ba, trong cuốn số kè những sự tai hại).

Bức tranh chia làm hai đoạn.

Đoạn thứ nhất : một ông tay quỷ một gối xuống đất trước mă một bà đầm đề hồn tay bà ta. Sau lưng ông tay có một ông annam đè hai tay vào nách ông tay, y như cố cù cho ông tay cười. Nhưng ông tay không cười, ông ấy cứ hòn tay bà đầm, và bối vây ta phải hồn rằng ông annam đưa tay vào nách đè chực đỡ ông tay dậy.

Ông Annam ấy Đàn bà bảo là ông Ngày Nay. Đàn bà lại cho cái ông Ngày Nay chẳng Ngày Nay tí nào ấy mượn lời đe nói với ông tay rằng :

— Thưa ngài, ngài làm thế mất nhân cách.

Ông Tây tuy thế cũng liền đứng dậy ở cái tranh vẽ thứ hai. Ông Tây đáp :

— Tôi khuyên ông chớ « những mũi » vào những cuộc tình duyên của người ta ! Ông cần phải học xâ-giao

nhiều lắm.

Như thế đấy.

Úi chào ! Trào với phúng ! Ché với riêu ! bóng với gió ! (Xin lỗi nǚ đồng nghiệp) Nhật nhẽo ơi là đènh doảng ơi !!!

Thế mà người ta cứ bảo nǚ cười đàn bà vẫn có duyên !

Của đúng tội, đàn bà phần nhiều cười vẫn có duyên.

Nhưng phần nhiều không phải là « tất cả ». ♦

LÉ-TA

TÁI BÚT — Đàn Bà, tiếng thế, cũng nói được một câu ý nhị, có nghĩa lý, và sâu sắc nữa :

« Sír yên lặng là vàng »

Câu nói quý hóa lắm. Nó cho ta hiểu : sự im lặng có giá trị như một sự hóng minh. Vì nó khiến ta nghĩ rằng : những ý tưởng nông nỗi, những lời nhạt nhẽo, những tiếng vui cười vô vị, thường lộ ra chỉ vì người ta không im lặng. Người ta không nhận nói

Một trang báo Đàn Bà, bối vây, là cái gương sáng cho đàn bà. L.T.

croyez-moi
ce
nouvel aliment
pour la peau
supprime
LES RIDES



Son effet sur la peau fut presque magique. En deux ou trois semaines, je parus 10 ans plus jeune. L'aliment Tokalon Rose — à ce que m'a dit un Spécialiste — contient du Biozel, surprenante découverte du Dr Stjaskal. Professeur à l'Université de Vienne. Le Biozel est tiré de la peau de jeunes animaux soigneusement sélectionnés — c'est un extrait précieux, tout semblable aux riches éléments d'une peau humaine jeune et saine. Appliquez la Crème Tokalon — Biozel — Aliment pour la Peau, chaque soir avant de vous coucher. Elle nourrit et rejeunit la peau pendant le sommeil. Le matin, mettez de la Crème Tokalon. Aliment pour la Peau. Couleur Blanche (non grasse), pour rendre la peau fraîche, claire, et douce comme veleurs. D'heureux résultats sont garantis avec les Crèmes Tokalon. Aliments pour la Peau, sinon l'argent est remboursé.

Agents F. MARON A. ROCHAT et Cie
45 Boulevard Gambetta — Hanoi

Thuốc sán sơ mít

Rất thần hiệu, Số 26. Giá Op.70

Mắc bệnh sán, hay đau bụng vặt, hay ăn của ngọt, hể đôi là đau, đi ngoài thường theo ra con trùng như sán lắn với phân, có khi tự nhiên ra ở quần, rất là bẩn thỉu, nếu không chữa, trùng sán ngày một nhón ra, súc người ngày càng yếu dần, sinh chứng đau sỏi hai cạnh sườn, mà thiệt mạng, uống thuốc này cam đoan trong hai giờ, ra ngay con trùng giải 12 thước, khỏi hẳn. Các ngày có mua xin mua cho được Thuốc sán sơ mít Thanh-xa (dầu hiện con voi) giá Op.70 mấy là thứ thật kẽm nhâm thuốc giả uống vào thêm hại.

Thuốc run

Bất cứ người nhón hay trẻ con, mắc bệnh run dusk hoặc run kim, hay trai trước rải, đổi hay quấn đau bụng, uống thuốc này buổi chiều ra hết run không phải tay. Giá mỗi gói Op.20.

Thuốc bò dạ dày

Uống thuốc run hoặc thuốc sán của bản đường, đã ra hết rồi, nên uống thêm thuốc này, cho lồi bò dạ dày, và giết hết vi trùng và trùng của run sán còn sót lại, thì không bao giờ mắc bệnh run sán nữa, người chóng trẻ nên mạnh khỏe béo tốt. Thuốc này có đặc tính chữa bệnh : Đau dạ dày, ăn chậm tiêu, hay đầy hơi, đau tức ngực, đau xuyên cạnh sườn, đau ngang thắt lưng, khi đau khi không, như giả cách, uống thuốc này một hộp bột ngay, ba hộp khỏi hẳn. Giá 1p60. Các thứ thuốc kẽ trên hiện có bán tại

Nhà thuốc THANH-XA

73, góc phố Hàng Thiếc và Hàng Nón — HANOI
Ngoài cửa treo cử vàng

Ở xa mua linh hồn giao ngàn.

Đại lý. — Haiphong : Mai-linh, Nam-dinh : Việt-long, Hai-dương : Quang-huy, Bắc-ninh : Vĩnh-yên, Sơn-tây, Tông : Quý-lợi, Việt-trì : Vạn-lợi, phủ Việt-lợi, Vĩnh-yên : Ngọc-tan, Phúc-yên : Thành-phong, Phú-thọ : Tế-hòa-dương, Hà-dông : Thành-xa cửa chợ, Hồng-giay : Đại-linh, Thủ-đô-đông : Quảng-thành, Hoà-bình : Kim-long, phủ Đông-nhan, Thành-hà : Thủ-ti-lai, Ninh-bình : Ich-tri và đại lý rượu Vạn-văn, Vinh : Sông-hà, Huế : Đức-hanh, Viết-nam : Việt-hoa, Công-bý : Mai-linh rue Vernaz.

và khép các lồng những nơi treo biển đại lý Thành-xa đều có bán.

MUÔN DẸP

Một cuốn sách chỉ dẫn một cách đầy đủ những phương pháp làm cho người đàn bà trở nên đẹp.

Không làm quảng cáo riêng cho một thứ phẩm súc nào, sách này dày rành rẽ những cách làm cho da tươi và nhõ, lông mì dài và cong, vú nở, minh thon, chữa hôi mồm, hôi nách, chữa chứng cá, cách tập thể thao để giữ cho thân hình được cân đối v.v.

Giá mỗi cuốn 1p.00.

Ở xa gửi lãnh hóa
♦ giao ngán. ♦

Bán tại

dào lấp

97 Phố Hàng Gai — HANOI

Muốn được khỏe mạnh

Sắc dục thái quá rất làm hại sức khỏe, lại còn deo bệnh phong tinh (lậu, giang-mai, hạ-cam, hật-xoáy, tinh-tinh, thiên-trụy). Các ngài đã trót chữ với chúa nǎn, cần giữ vững lấy tinh thần, và nên tìm ngay đến

ĐỨC THỌ BƯỜNG

131 — ROUTE HUẾ — HANOI

mà chữa và uống thuốc, không những được khỏi chắc chắn mà lại bồi đắp được sức khỏe. Thuốc dễ uống khó g công phat, không hại sinh dục. Thuốc lâu Op.60 một hộp, uống một ngày; giang-mai Op.70; hạ-cam: Op.30 v.v. Nhà thuốc còn chế nhiều thuốc thanh hàn để chữa khí khí-luz, bạch trọc, phong tích, đau dạ dày v.v...

Có đại
tỷ ở
của
tỉnh

Chemisettes
Maillots de bain

Các Ngài sành đều thích
dùng

Bán buôn tại hàng chính

PHÚC-LAI

87, ROUTE DE HUẾ — HANOI

TÉL 974

vi
DẸP
và
BÊN

SÁCH MỸ

LỐI VÕ THƯỜNG DÙNG

Nhiều lối võ thường dùng như bị bóp cổ, gõ và bóp lại đánh ngã. Bắt dao, gậy, ba toong v.v... Hình vẽ rõ, rất dễ học. **SƠN-NHÂN** soạn. Giá Op.30. 2) Bán lần thứ sáu, có thêm bài thuốc và cách chữa chứng:

ĐƯỜNG GIAO-CẦU MÀ CHẾT NGAY !?

Lần trước đã thêm « cách thuỷ rửa khôn khéo để tự chữa khỏi ngay các bệnh Lâu v.v... » Đó là cuốn « NAM-NỮ BÍ-MẬT CHI-NAM » chuyên dạy việc Vệ-sinh hòn nhân của Nam Nữ...

Có nhiều hình vẽ rõ và bài thuốc dễ dùng. Giá Op.50 Ng. An Nhân /huật/ (1)

Ở xa gởi mua cả 2 cuốn một lượt cước có Op.20 (Contre remboursement là 1p.20).

Thư và mandat để cho nhà xuất bản:

NHAT-NAM THU-QUAN

19 Phố Hàng Điều — Hanoi

— Muốn biết rõ giá trị của sách N.N.B M.C.N. xem trang đầu số bdo 206 (ra ngày 6-4-40)

nhà in

RANG DỒNG

194 PHỐ HÀNG BÓNG LỜ — HANOI

Một nhà in tờ chí rất hoàn hảo, nhận in đủ các công việc của các công sở và tư gia, in các thứ sách vở, báo chí, tệp thuyết, factures, reçus, cartes visites, invitations, faire part, cahier des charges v.v.

Nhà in RANG DỒNG

194, Phố Hàng Bóng Lờ — Hanoi

Một nhà in mới mẻ, dưới quyền giám đốc của ông NGHIỆM XUÂN HUYỀN. Có nhiều chữ mới, và nhiều kiểu chữ, công việc in mỹ thuật nhau chóng đúng hẹn, giá phải chăng. Muốn về sau này khỏi hối hận về giá cao haj, in xấu, đẹp, thi : Trước khi in bất cứ một thứ gì, nhiều hay ít, quý vị nên lại hỏi già, xem mẫu và chữ cũa

— Nhà in RANG DỒNG —

194, Phố Hàng Bóng Lờ — Hanoi

CHỌN SÁCH MÀ ĐỌC

MỚI XUẤT BẢN:

Cô gái giặt sa giá op.35

Tác là bộ Tây-Thi tiêu-sử do ông Phạm-tế-Tiếp dịch. Cuốn chuyện tài rõ Tây Thi từ lục cõi nhỏ ở nhà quê, cho đến lúc khôn lớn đi theo Phạm-Lãi phiêu du Ngũ-hồ !

Đọc « Cô gái giặt sa », người ta tưởng như sống ngay bên cạnh Tây Thi. Đọc « Cô gái giặt sa » người ta hiểu rõ hết tâm sự của Tây Thi. Trong truyện lại có cả bài thơ của Tây Thi tập làm trong lúc hỏng mất ở hồ sen, và bức thư của Tây Thi gửi cho tình nhân khi xa vắng. Chuyện diêm tinh mà lại có đủ cõi trung, hiếu, tiết nghĩa !...

Đời vô định giá op.40

Tiểu thuyết của Phạm-ngọc-Khôi. Vì được nhiều độc giả hoan nghênh nên đã in lần thứ hai. Trước kia in ông Khôi nói :

« ...Nếu đưa 10 người xem thử mà thấy 9, 10 người khen thì hổng nên. Nếu còn đến 2, 3 người chê thì khung nên in... »

Ông Lê-tráng-Kiều nói :

« ...vẫn ông Khôi viết cần thận... »

ng Cuồng-Sỹ nói :

« ...vẫn « Đời vô định » khò-g ché được... »

Ông Thiệu-Hùng nói :

« ...Cuốn « Đời vô định » được hoan nghênh vì có câu « ...Cuộc đời của thằng con trai là phải chìm nổi như cánh bướm mặt biển, phải lung lạc như thú rùi trong rừng, phải rầm rộ như phong ba bão táp ; nó không thể lặng lẽ như mặt nước hồ, im lìm như cánh đồng hoang, hay du dương như tiếng đàn cầm trong phòng khuê nứ... »

Hãy đọc : **ĐỜI VÔ ĐỊNH** của P. N. Khôi

Cuốn « Giang Sơn vàng chủ » của Tam Lang bị Kiểm Duyệt bỏ nhiều quả nên không in được, các bạn lượng thư. Đang in một cuộn rất có giá trị để đến đáp lòng tin yêu của độc giả.

Ở xa mua sách bằng timbre, gửi thư về.

« ÉDITIONS CHOISIES »

Publication mensuelle des œuvres littéraires Annamites

BUREAU : 62, RUE TAKOU — HANOI

Các ngài muốn dùng

Chemisettes

Maillots de bain

Pull'over laine

CÉCÉ

DU NOUVEAU DANS L'ENSEIGNEMENT PRIVÉ

LYCEUM VIỆT ANH HUE

la plus grande école privée de l'Indochine

DIRECTEUR

DAO - DANG - VY

PRÉSIDENT

DE LA SOCIÉTÉ D'ENSEIGNEMENT MUTUEL DE L'ASSOCIATION

POUR LA DIFFUSION QUOC-NGU EN ANNAM

DES PROFESSEURS D'ÉLITE — UNE ORGANISATION DES PLUS MODERNES : enseignement par le cinéma — les projections, la radio, le pickup, — appareils élastiques etc... Loisirs dirigés, — conférences, excursions touristiques etc...

UN LOCAL SPLENDIDE : avec amphithéâtre, laboratoire, salle de cinéma et de conférences, préau couvert, court de tennis et terrain de sports etc... Concours de bourses — conditions avantageuses pour les enfants des instituteurs

DEMANDONS ENCORE : professeurs licenciés, dames francaises, diplômés de Pédagogie, de P.C.N. ou de P. C. B. Pour tous renseignements détaillés, écrire à notre directeur ou demander nos prospectus et brochures illustrés

OUVERTURE 2 SEPTEMBRE 1940

Rượu Cát Nhát

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L.Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière HANOI

Máy dép nhu' xuân
Ngày xuân về mặt muôn tưối đẹp rực-rỡ, nên
sửa điện, da sẽ không bao giờ hư như : nê
bắt gió, bắt nắng, gián sán, to da, v. v...

aimo'my vien
Nên mua máy uốn tóc : 100p.— 200p.— 400.— đến
1800p. — Máy điện Rayon Violet ; 80p.— 150p.
Máy sấy tóc : 25p.— 350p.— Máy uốn ◆
lông mi : 0p.90 — 12p.00 Máy điện ◆
Máy điện Massage (soa nắn) : 9p.— ◆
45p.— 240p.— Máy làm nở vú ◆
(ngực dân bà) 40p.— 380p. Máy ◆
diện kẹp mũi làm dọc dừa 485p.— ◆
tondeuse điện : 70p.— Douche pul- ◆



....AMY....

Thân đèn, ugire (vú) nở, dằng di dẹp. Chỉ dùm
diêm-trang giữ gìn các lối lịch sự. Giả sùa từ
MỘT ĐỒNG. Răng đen, trắng. Uốn rủi tóc.
MY VIEN AMY 26 Hàng Than Hanoi

hiệu hot tóc ?

vérificateur điện 60p. — Vibro Masseur Standard
◆ 18p.— Kim uốn tóc thường : 1p.80—
◆ 9p.50— Thuốc uốn tóc permanence :
◆ 1p.— 2p.— 3p. Purma (fabrication
◆ américaine) làm lông mi dài cong
◆ Nếu mua máy, xin dạy cách làm
◆ cần thận, chắc chắn. Amy dai-ly
◆ các máy sửa đẹp Pháp — Anh — Mỹ